



Liên hợp quốc

FCCC/CP/2015/10/Add.1



Framework Convention on  
Climate Change

Công bố: ngày 29 tháng 1  
năm 2016  
Phiên bản: Tiếng Anh

---

## Hội nghị các Bên

**Báo cáo của Hội nghị các Bên tại phiên họp thứ hai mươi một,  
tổ chức tại Paris từ ngày 30/11 đến ngày 13/12, năm 2015**

### Phụ lục

**Phần hai: Các hoạt động của Hội nghị các Bên tại phiên họp  
thứ hai mươi một**

Nội  
dung

### Các quyết định được thông qua bởi Hội nghị các Bên

*Quyết định*

*Trang*

1/CP.21      Thông qua Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu..... 2



## Quyết định 1/CP.21

### Thông qua Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu

*Hội nghị các Bên,*

*Căn cứ* quyết định 1/CP.17 về việc thành lập Nhóm Công tác đặc biệt trên Nền tảng Durban cho các Hành động tăng cường,

*Đồng thời căn cứ* Điều 2, 3 và 4 của Công ước khung,

*Đồng thời căn cứ* các quyết định có liên quan của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, bao gồm các quyết định 1/CP.16, 2/CP.18, 1/CP.19 và 1/CP.20,

*Hoàn thành* việc thông qua nghị quyết A/RES/70/1 của Đại hội đồng Liên hợp quốc, “Chuyển đổi thể giới của chúng ta: Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững”, đặc biệt tại mục tiêu số 13, và việc thông qua Chương trình hành động Addis Ababa của Hội nghị quốc tế lần thứ ba về Tài chính cho Phát triển, việc thông qua Khung Sendai về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai,

*Ghi nhận* rằng vấn đề biến đổi khí hậu là mối đe dọa cấp bách và có nguy cơ không thể đảo ngược đối với xã hội loài người và hành tinh, do đó, yêu cầu sự hợp tác và tham gia chặt chẽ của tất cả các quốc gia trong một nỗ lực hiệu quả và thích hợp của toàn cầu, nhằm thúc đẩy việc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính,

*Đồng thời ghi nhận* việc cắt giảm đáng kể lượng phát thải toàn cầu là bắt buộc để đạt được mục tiêu quan trọng nhất của Công ước khung và *nhấn mạnh* nhu cầu cấp bách trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu,

*Công nhận* rằng biến đổi khí hậu là mối quan tâm chung của nhân loại, các Bên khi giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu cần tôn trọng, thúc đẩy và cân nhắc nghĩa vụ của mình đối với quyền con người, quyền sức khỏe, quyền lợi của người dân bản địa, cộng đồng địa phương, người di cư, trẻ nhỏ, người khuyết tật và nhóm người có tính dễ bị tổn thương cao, quyền phát triển, cũng như bình đẳng giới, nữ quyền và công bằng giữa các thế hệ,

*Đồng thời công nhận* các nhu cầu và mối quan tâm cụ thể của các Bên là các quốc gia đang phát triển về tác động của việc triển khai các biện pháp ứng phó và các quyết định 5/CP.7, 1/CP.10, 1/CP.16 và 8/CP.17,

*Nhấn mạnh* mối quan tâm sâu sắc, nhu cầu cấp thiết để giải quyết khoảng cách đáng kể giữa mức cam kết giảm nhẹ phát thải của các Bên về lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu hàng năm vào năm 2020 và các kịch bản phát thải phù hợp với sự gia tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu dưới 2 °C so với thời kỳ tiền công nghiệp và hướng tới nỗ lực hạn chế sự gia tăng nhiệt độ dưới 1,5 °C so với thời kỳ tiền công nghiệp,

*Đồng thời nhấn mạnh* rằng tham vọng được nâng cao trong giai đoạn trước năm 2020 sẽ là nền tảng vững chắc cho việc nâng cao tham vọng giai đoạn sau năm 2020,

*Nhấn mạnh* sự cấp thiết trong việc nhanh chóng triển khai Công ước khung và Nghị định thư Kyoto nhằm nâng cao tham vọng trước năm 2020,

*Ghi nhận* nhu cầu cấp thiết của việc tăng cường cung cấp tài chính, công nghệ và tăng cường năng lực từ các Bên là các quốc gia phát triển, theo cách có thể dự đoán được, để tạo điều kiện cho các Bên là các quốc gia đang phát triển triển khai hoạt động tăng cường trước năm 2020,

*Nhấn mạnh* lợi ích lâu dài của các hành động triển khai sớm, bao gồm mức giảm đáng kể chi phí của các nỗ lực về thích ứng và giảm nhẹ trong tương lai,

*Công nhận* nhu cầu tăng cường phổ cập tiếp cận năng lượng bền vững ở các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là ở Châu Phi, thông qua việc thúc đẩy phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo,

*Thống nhất* về việc duy trì và thúc đẩy hợp tác khu vực và quốc tế nhằm huy động các hành động khí hậu mạnh mẽ và tham vọng hơn bởi tất cả các Bên và các bên có liên quan, bao gồm xã hội, khu vực tư nhân, các tổ chức tài chính, thành phố và các tổ chức địa phương, cộng đồng địa phương và người dân bản địa,

## I. THÔNG QUA

1. *Quyết định* thông qua Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thuộc khuôn khổ Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu (sau đây được gọi là “Thỏa thuận”) như trong phụ lục;
2. *Yêu cầu* Tổng Thư ký Liên hợp quốc sẽ đảm nhận vai trò Người lưu ký của Thỏa thuận và tổ chức ký kết Thỏa thuận này tại New York, Hoa Kỳ từ ngày 22/4/2016 đến ngày 21/4/2017;
3. *Kêu gọi* Tổng Thư ký triệu tập Lễ ký kết Thỏa thuận cấp cao vào ngày 22/4/2016;
4. *Đồng thời kêu gọi* tất cả các Bên tham gia Công ước khung ký kết Thỏa thuận này tại Lễ ký kết sẽ được triệu tập bởi Tổng Thư ký, hoặc vào thời điểm sớm nhất và đệ trình văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập vào thời điểm sớm nhất có thể;
5. *Ghi nhận* rằng các Bên tham gia Công ước khung có thể tạm thời áp dụng các quy định của Thỏa thuận trước khi Thỏa thuận có hiệu lực, và *yêu cầu* các Bên thông báo về các quy định tạm thời được áp dụng cho Người lưu ký;
6. *Lưu ý* rằng nội dung công việc của Nhóm Công tác đặc biệt trên Nền tảng Durban cho các Hành động tăng cường theo quyết định 1/CP.17, khoản 4, đã được hoàn thành;
7. *Quyết định* thành lập Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu theo thể chế, điều khoản liên quan đến việc bầu cử các thành viên tương tự như Nhóm Công tác đặc biệt trên Nền tảng Durban cho các Hành động tăng cường;<sup>1</sup>
8. *Đồng thời quyết định* rằng Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ chuẩn bị cho việc phê chuẩn Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và triệu tập phiên họp đầu tiên của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;
9. *Đồng thời quyết định* giám sát triển khai chương trình công tác từ các yêu cầu trong quyết định này;
10. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu báo cáo định kỳ đến Hội nghị các Bên về tiến độ công việc và hoàn thành công việc trước phiên họp thứ năm của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;
11. *Quyết định* rằng Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ tổ chức phiên họp đầu tiên vào năm 2016 kết hợp với các phiên họp của các tổ chức trực của Công ước khung và sẽ chuẩn bị các dự thảo quyết định để đề xuất đến Hội nghị các Bên, Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu để cân nhắc và thông qua tại phiên họp đầu tiên;

<sup>1</sup> Thông qua tại quyết định 2/CP.18, khoản 2.

## II. Đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định

12. *Hoan nghênh* các Bên đã đệ trình bản đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định theo quyết định 1/CP.19, khoản 2(b);

13. *Nhắc lại* lời kêu gọi đến các Bên hiện chưa đệ trình bản đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định đến ban thư ký hướng tới mục tiêu của Công ước khung như được nêu tại Điều 2 sẽ thực hiện vào thời điểm sớm nhất có thể, trước phiên họp thứ hai mươi hai của Hội nghị các Bên (tháng 11, 2016) và thúc đẩy sự rõ ràng, minh bạch, thông suốt trong các bản đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định;

14. *Yêu cầu* ban thư ký tiếp tục công bố các đóng góp do quốc gia tự quyết định đã được các Bên đệ trình lên trang web của UNFCCC;

15. *Nhắc lại* lời kêu gọi đến các Bên là các quốc gia phát triển, các tổ chức trực thuộc Cơ chế Tài chính và các tổ chức khác trong khả năng của mình sẽ cung cấp hỗ trợ cho việc chuẩn bị và đệ trình đóng góp do quốc gia tự quyết định của các Bên khi có sự yêu cầu;

16. *Lưu ý* về báo cáo tổng hợp kết quả của các đóng góp do quốc gia tự quyết định đã được các Bên đệ trình trước ngày 1/10/2015 có trong tài liệu FCCC/CP/2015/7;

17. *Lưu ý* rằng ước tính tổng lượng phát thải khí nhà kính vào năm 2025 và 2030 thu được từ các đóng góp do quốc gia tự quyết định không nằm trong phạm vi kịch bản 2 °C mà ở mức dự kiến là 55 tỷ tấn vào năm 2030, và đồng thời lưu ý cần nhiều hơn nữa nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính so với được nêu trong các đóng góp do quốc gia tự quyết định để giữ sự gia tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu dưới 2°C so với thời kỳ tiền công nghiệp tương đương mức giảm 40 tỷ tấn hoặc dưới 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp bằng cách đạt mức giảm phát thải được xác định trong một báo cáo đặc biệt nêu tại khoản 21 dưới đây;

18. *Đồng thời lưu ý*, trong bối cảnh này, nhu cầu về thích ứng được nhiều Bên quan tâm, và thể hiện trong đóng góp do quốc gia tự quyết định;

19. *Yêu cầu* ban thư ký cập nhật báo cáo tổng hợp nêu tại khoản 16 nêu trên để bao gồm tất cả thông tin trong các đóng góp do quốc gia tự quyết định do các Bên đệ trình theo quyết định 1/CP.20 trước ngày 4/4/2016 và cung cấp báo cáo trước ngày 2/5/2016;

20. *Quyết định* triệu tập đối thoại giữa các Bên vào năm 2018 để đánh giá những nỗ lực chung của các Bên về tiến độ hướng tới mục tiêu dài hạn nêu tại Điều 4, khoản 1 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và thông báo về việc chuẩn bị các đóng góp do quốc gia tự quyết định theo Điều 4, khoản 8 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

21. *Kêu gọi* Ủy ban Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu cung cấp một báo cáo đặc biệt trong năm 2018 về tác động của hiện tượng nóng lên toàn cầu trên 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp và các kịch bản phát thải khí nhà kính toàn cầu;

## III. Các quyết định có hiệu lực của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu

### Vấn đề giảm nhẹ

22. *Đồng thời kêu gọi* các Bên đệ trình bản đóng góp do quốc gia tự quyết định lần thứ nhất trước khi đệ trình văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, nếu các Bên đã đệ trình bản đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định trước khi gia nhập Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, Bên đó sẽ được coi là đáp ứng quy định này trừ khi Bên đó có quyết định khác;

23. *Yêu cầu* các Bên với bản đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định theo quyết định 1/CP.20 sẽ bao gồm khung thời gian đến năm 2025 để đệ trình một bản đóng góp do quốc gia tự quyết định mới và tiếp tục đệ trình năm năm một lần theo Điều 4, khoản 9 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

24. *Đồng thời yêu cầu* các Bên với bản đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định theo

quyết định 1/CP.20 bao gồm khung thời gian đến năm 2030 để đệ trình hoặc cập nhật đóng góp do quốc gia tự quyết định và tiếp tục thực hiện năm năm một lần theo Điều 4, khoản 9 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

25. *Yêu cầu* các Bên đệ trình đến ban thư ký đóng góp do quốc gia tự quyết định nêu tại Điều 4 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu ít nhất 9 đến 12 tháng trước các phiên họp có liên quan của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu nhằm tạo điều kiện cho sự rõ ràng, minh bạch, thông suốt về các đóng góp do quốc gia tự quyết định này, bao gồm một báo cáo tổng hợp do ban thư ký chuẩn bị;

26. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng hướng dẫn chi tiết về các nội dung của đóng góp do quốc gia tự quyết định để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

27. *Thông nhất* rằng thông tin được cung cấp bởi các Bên đệ trình đóng góp do quốc gia tự quyết định, nhằm thúc đẩy sự rõ ràng, minh bạch, thông suốt sẽ bao gồm, nếu phù hợp, các thông tin định lượng về điểm tham chiếu (bao gồm nếu phù hợp, năm cơ sở), khung thời gian và/hoặc giai đoạn triển khai, phạm vi và mức độ phù rộng, quá trình lập kế hoạch, các giả định và phương pháp luận tiếp cận, bao gồm ước tính và tính toán phát thải khí nhà kính và hấp thụ nếu phù hợp, xem xét về tính công bằng và tham vọng của đóng góp do quốc gia tự quyết định trong bối cảnh quốc gia, xem xét về đóng góp đến mục tiêu của Công ước khung nêu tại Điều 2;

28. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng hướng dẫn chi tiết về thông tin mà các Bên phải cung cấp, nhằm thúc đẩy sự rõ ràng, minh bạch, thông suốt về đóng góp do quốc gia tự quyết định, để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

29. *Đồng thời yêu cầu* Ban hỗ trợ thực hiện xây dựng các phương thức, thủ tục vận hành và sử dụng hệ thống lưu trữ công nêu tại Điều 4, khoản 12 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

30. *Đồng thời yêu cầu* ban thư ký cung cấp một hệ thống lưu trữ công tạm thời trong sáu tháng đầu năm 2016 để lưu trữ các đóng góp do quốc gia tự quyết định được đệ trình theo Điều 4 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, trong khi chờ Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thông qua các phương thức, thủ tục nêu tại khoản 29 nêu trên;

31. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng hướng dẫn tính toán đóng góp do quốc gia tự quyết định của các Bên nêu tại Điều 4, khoản 15 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, dựa trên các phương pháp tiếp cận và các công cụ pháp lý được thiết lập theo Công ước khung, nếu phù hợp, để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất, đảm bảo rằng:

(a) Các Bên kiểm kê lượng phát thải và hấp thụ khí nhà kính do con người gây ra tuân thủ các phương pháp luận, hệ thống đo lường chung đánh giá bởi Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu và thông qua bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

(b) Các Bên đảm bảo tính nhất quán trong phương pháp luận, đường cơ sở giữa đệ trình và triển khai các đóng góp do quốc gia tự quyết định;

(c) Các Bên nỗ lực thống kê tất cả danh mục nguồn phát thải hoặc hấp thụ do con người gây ra, và khi một nguồn phát thải, nguồn hấp thụ hoặc hoạt động đã được thống kê thì sẽ được tiếp tục thống kê trong tương lai;

(d) Các Bên sẽ giải trình lý do nếu một nguồn phát thải hoặc hấp thụ do con

người gây ra được loại bỏ;

32. *Quyết định* các Bên áp dụng hướng dẫn nêu tại khoản 31 nêu trên cho đóng góp do quốc gia tự quyết định lần thứ hai và các lần tiếp theo, các Bên có thể lựa chọn việc áp dụng cho đóng góp do quốc gia tự quyết định lần thứ nhất;

33. *Đồng thời quyết định* rằng diễn đàn về tác động của việc triển khai các biện pháp ứng phó, thuộc các Ban hỗ trợ, sẽ tiếp tục phục vụ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

34. *Đồng thời quyết định* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ và Ban hỗ trợ Thực hiện sẽ đề xuất đề Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua các phương thức, chương trình công tác, chức năng của diễn đàn về tác động của việc triển khai các biện pháp ứng phó tại phiên họp thứ nhất, nhằm giải quyết các tác động của việc triển khai các biện pháp ứng phó của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, tăng cường hợp tác giữa các Bên về sự hiểu biết tác động của các hành động về giảm nhẹ của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và trao đổi thông tin, kinh nghiệm, kết quả thực tiễn nhằm nâng cao khả năng chống chịu với những tác động này;

35. *Kêu gọi* các Bên đệ trình lên ban thư ký các chiến lược phát triển phát thải thấp dài hạn đến giữa thế kỷ theo Điều 4, khoản 19 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và *yêu cầu* ban thư ký đăng tải các chiến lược phát thải thấp của các Bên lên trang web của UNFCCC;

36. *Yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ xây dựng và đề xuất hướng dẫn nêu tại Điều 6, khoản 2 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất, bao gồm hướng dẫn để tránh việc tính trùng trên cơ sở điều chỉnh của các Bên cho nguồn phát thải và nguồn hấp thụ khí nhà kính do con người gây ra trong đóng góp do quốc gia tự quyết định của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

37. *Khuyến nghị* Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thông qua các quy tắc, phương thức và thủ tục cho cơ chế được thiết lập tại Điều 6, khoản 4 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên cơ sở:

- (a) Sự tham gia tự nguyện do các Bên ủy quyền;
- (b) Các lợi ích thực tế, dài hạn và có thể đo lường của vấn đề giảm nhẹ biến đổi khí hậu;
- (c) Phạm vi cụ thể của các hoạt động;
- (d) Lượng giảm phát thải sẽ xảy ra nếu không có sự can thiệp;
- (e) Xác minh, cấp chứng chỉ lượng giảm phát thải khí nhà kính từ các đơn vị được chỉ định;
- (f) Kinh nghiệm thu được và bài học kinh nghiệm từ các cơ chế, cách tiếp cận hiện có của Công ước khung và các công cụ pháp lý;

38. *Yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ xây dựng và đề xuất các quy tắc, phương thức và thủ tục về cơ chế nêu tại khoản 37 nêu trên để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp đầu tiên;

39. *Đồng thời yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ thực hiện một chương trình công tác thuộc khuôn khổ các phương pháp tiếp cận phi thị trường phi thị trường đối với phát triển bền vững nêu tại Điều 6, khoản 8 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, nhằm xem xét cách tăng cường liên kết và tạo sức mạnh tổng hợp giữa các yếu tố giảm nhẹ, thích ứng, tài chính, chuyển giao công nghệ và tăng cường năng lực, tạo điều kiện triển khai và phối hợp các phương pháp tiếp cận phi thị trường;

40. *Đồng thời yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ đề xuất một bản dự thảo quyết định về chương trình nêu tại khoản 39 nêu trên, xét đến quan điểm của các Bên, để cân nhắc và thông qua bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại phiên họp thứ nhất;

Vấn đề thích ứng

41. *Yêu cầu* Ủy ban Thích ứng và Nhóm Chuyên gia Các quốc gia kém phát triển phối hợp xây dựng các phương thức để công nhận nỗ lực về thích ứng của các Bên là các quốc gia đang phát triển, nêu tại Điều 7, khoản 3 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu đề xuất để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

42. *Đồng thời yêu cầu* Ủy ban Thích ứng, trong phạm vi nhiệm vụ và chương trình làm việc ba năm lần thứ hai, chuẩn bị các đề xuất để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất:

(a) Vào năm 2017, rà soát công việc liên quan đến các sắp xếp thể chế trong lĩnh vực thích ứng của Công ước khung, nhằm xác định các phương thức tăng cường tính nhất quán trong công việc của các thể chế này, nhằm đáp ứng các nhu cầu của các Bên, nếu phù hợp;

(b) Cân nhắc các phương pháp luận để đánh giá các nhu cầu về thích ứng nhằm hỗ trợ mà không gây thêm gánh nặng cho các Bên là các quốc gia đang phát triển;

43. *Kêu gọi* các tổ chức liên quan của Liên hợp quốc và các tổ chức tài chính quốc gia, khu vực, quốc tế cung cấp thông tin cho các Bên thông qua ban thư ký về các hỗ trợ phát triển và chương trình tài chính khí hậu tích hợp các biện pháp chống chịu khí hậu;

44. *Yêu cầu* các Bên tăng cường hợp tác trong khu vực trong vấn đề thích ứng khi phù hợp và cần thiết, thiết lập các trung tâm, mạng lưới khu vực, đặc biệt tại các quốc gia đang phát triển, có xem xét đến quyết định 1/CP.16, khoản 30;

45. *Đồng thời yêu cầu* Ủy ban Thích ứng và Nhóm Chuyên gia Các quốc gia kém phát triển phối hợp với Ủy ban Thường trực về Tài chính và các tổ chức liên quan khác, xây dựng các phương pháp luận, đưa ra khuyến nghị để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất về:

(a) Thực hiện các bước cần thiết để tạo điều kiện huy động hỗ trợ cho vấn đề thích ứng tại các quốc gia đang phát triển nhằm giới hạn mức tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu nêu tại Điều 2 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

(b) Rà soát tính đầy đủ, hiệu quả của các hoạt động và hỗ trợ về thích ứng nêu tại Điều 7, khoản 14(c) của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

46. *Đồng thời yêu cầu* Quỹ Khí hậu xanh xúc tiến hỗ trợ các quốc gia kém phát triển và các Bên là các quốc gia đang phát triển khác để xây dựng kế hoạch thích ứng quốc gia, tuân thủ các quyết định 1/CP.16 và 5/CP.17, và tiếp tục triển khai các chính sách, dự án và chương trình đã được xác định;

Vấn đề tổn thất và thiệt hại

47. *Quyết định* về việc tiếp tục Cơ chế Quốc tế Warsaw về Tổn thất và Thiệt hại liên quan đến Tác động của Biến đổi khí hậu, sau khi rà soát vào năm 2016;

48. *Yêu cầu* Ủy ban Điều hành của Cơ chế Quốc tế Warsaw thiết lập cơ quan giao dịch để chuyển giao rủi ro, đóng vai trò như một hệ thống lưu trữ thông tin về bảo hiểm và chuyển giao rủi ro, nhằm hỗ trợ nỗ lực của các Bên để phát triển, triển khai các chiến lược quản lý rủi ro toàn diện;

49. *Đồng thời yêu cầu* Ủy ban Điều hành Cơ chế Quốc tế Warsaw trong phạm vi thủ tục và nhiệm vụ, thiết lập một nhóm công tác để hỗ trợ các tổ chức, nhóm chuyên gia hiện có thuộc khuôn khổ Công ước khung, bao gồm Ủy ban Thích ứng, Nhóm Chuyên gia các Quốc gia phát triển cùng với các tổ chức, nhóm chuyên gia liên quan không thuộc khuôn khổ Công ước khung để xây dựng các đề xuất về phương pháp tiếp cận tổng hợp nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu và giải quyết việc di dời do các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu;

50. *Đồng thời yêu cầu* Ủy ban Điều hành của Cơ chế Quốc tế Warsaw bắt đầu công việc

tại cuộc họp tiếp theo, nhằm thực hiện các quy định nêu tại khoản 48 và 49 nêu trên, và báo cáo tiến độ thực hiện trong báo cáo hàng năm;

51. *Thống nhất* rằng Điều 8 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu không liên quan hoặc cung cấp cơ sở pháp lý về trách nhiệm hoặc bồi thường;

#### Vấn đề tài chính

52. *Quyết định* rằng khi triển khai Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, các nguồn lực tài chính được cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển cần tăng cường việc triển khai các chiến sách, chiến lược, quy định, kế hoạch hành động và hành động về biến đổi khí hậu liên quan đến giảm nhẹ và thích ứng nhằm đóng góp cho mục đích của Thỏa thuận được định nghĩa tại Điều 2;

53. *Đồng thời yêu cầu* rằng, theo Điều 9, khoản 3 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, các quốc gia phát triển dự định tiếp tục mục tiêu huy động hiện có đến năm 2025 cho các hoạt động giảm nhẹ thiết thực và minh bạch để triển khai; trước năm 2025 Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ đặt ra một mục tiêu định lượng từ mức sàn là 100 tỷ USD mỗi năm, xem xét nhu cầu và ưu tiên của các quốc gia đang phát triển;

54. *Ghi nhận* tầm quan trọng của các nguồn lực tài chính một cách đầy đủ, có thể dự báo được, bao gồm hệ thống thanh toán dựa trên kết quả cho các phương pháp tiếp cận về chính sách và khuyến khích tích cực cho giảm nhẹ phát thải khí nhà kính từ nạn chặt phá rừng, suy thoái rừng, quản lý rừng bền vững và tăng cường lưu trữ các-bon của rừng; cùng với các giải pháp chính sách thay thế, như phương pháp tiếp cận chung về giảm nhẹ và thích ứng trong quản lý rừng bền vững, tổng hợp; đồng thời tái khẳng định tầm quan trọng của các lợi ích phi các-bon liên quan đến các phương pháp tiếp cận này; khuyến khích phối hợp hỗ trợ từ các nguồn công và tư, song phương và đa phương, như Quỹ Khí hậu Xanh, các nguồn thay thế tuân thủ các quyết định liên quan của Hội nghị các Bên;

55. *Quyết định* tại khởi động tại cuộc họp lần thứ hai mươi hai một quá trình xác định thông tin cung cấp bởi các Bên theo Điều 9, khoản 5 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu nhằm đưa ra khuyến nghị để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

56. *Đồng thời quyết định* đảm bảo việc cung cấp thông tin theo Điều 9, khoản 7 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ được thực hiện tuân thủ các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 91 dưới đây;

57. *Yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ xây dựng các phương thức tính toán các nguồn lực tài chính được cung cấp và huy động thông qua các biện pháp can thiệp cộng đồng theo Điều 9, khoản 7 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu để Hội nghị các Bên cân nhắc tại phiên họp thứ hai mươi tư (tháng 11, 2018) nhằm để đưa ra khuyến nghị để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

58. *Quyết định* Quỹ Khí hậu Xanh và Quỹ Môi trường Toàn cầu, các tổ chức được ủy thác vận hành Cơ chế Tài chính của Công ước khung, Quỹ Các quốc gia kém phát triển, Quỹ Biến đổi khí hậu Đặc Biệt điều hành bởi Quỹ Môi trường Toàn cầu sẽ phục vụ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

59. *Ghi nhận* rằng Quỹ Thích ứng sẽ phục vụ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, phụ thuộc vào các quyết định liên quan của Hội nghị các Bên tham gia Nghị định thư Kyoto và Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

60. *Kêu gọi* Hội nghị các Bên tham gia Nghị định thư Kyoto cân nhắc vấn đề nêu tại khoản 59 nêu trên và đưa ra khuyến nghị tới Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại phiên họp thứ nhất;

61. *Khuyến nghị* Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ cung cấp hướng dẫn cho các tổ chức được ủy thác vận hành Cơ chế Tài chính của Công ước khung về các chính sách, ưu tiên và tiêu chí của các chương trình liên quan đến Thỏa thuận



Paris về biến đổi khí hậu để truyền đạt bởi Hội nghị các Bên;

62. *Quyết định* hướng dẫn cho các tổ chức được ủy thác vận hành Cơ chế Tài chính của Công ước khung trong các quyết định liên quan của Hội nghị các Bên, bao gồm các quyết định đã được thống nhất trước khi Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu được thông qua, sẽ được áp dụng với những sửa đổi phù hợp với Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

63. *Đồng thời quyết định* Ủy ban Thường trực về Tài chính sẽ phục vụ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trong phạm vi chức năng, trách nhiệm được thiết lập trong khuôn khổ Hội nghị các Bên;

64. *Thúc giục* các thể chế phục vụ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ tăng cường sự phối hợp và cung cấp các nguồn lực hỗ trợ các chiến lược định hướng quốc gia thông qua việc đơn giản hóa, hiệu quả hóa thủ tục đăng ký và phê duyệt, hỗ trợ tăng cường tính sẵn sàng cho các Bên là các quốc gia đang phát triển, bao gồm các quốc gia kém phát triển và các quốc đảo nhỏ đang phát triển, nếu thích hợp;

#### Vấn đề phát triển và chuyển giao công nghệ

65. *Lưu ý* về báo cáo tạm thời của Ủy Ban Điều hành Công nghệ về hướng dẫn tăng cường triển khai kết quả thu được từ các đánh giá về nhu cầu công nghệ được nêu trong văn bản FCCC/SB/2015/INF.3;

66. *Quyết định* củng cố Cơ chế Công nghệ và *yêu cầu* Ủy ban Điều hành Khoa học, Trung tâm và Mạng lưới Công nghệ Khí hậu hỗ trợ triển khai Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, thực hiện các công việc dưới đây:

- (a) Nghiên cứu, phát triển và trưng bày về công nghệ;
- (b) Phát triển, tăng cường năng lực và công nghệ nội sinh;

67. *Yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ bắt đầu xây dựng khung công nghệ theo Điều 10, khoản 4 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại phiên họp thứ bốn mươi bốn (tháng 5, 2016), để Hội nghị các Bên đưa ra khuyến nghị về khuôn khổ này để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và phiên họp thứ nhất, xem xét đến việc thúc đẩy các vấn đề dưới đây:

- (a) Việc thực hiện và cập nhật các đánh giá về nhu cầu khoa học, tăng cường triển khai các kết quả thu được, đặc biệt là các kế hoạch hành động và ý tưởng dự án về công nghệ, thông qua việc chuẩn bị các dự án có khả năng chi trả;
- (b) Cung cấp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật tăng cường cho việc triển khai kết quả thu được từ các đánh giá về nhu cầu khoa học;
- (c) Đánh giá các công nghệ sẵn sàng chuyển giao;
- (d) Thúc đẩy môi trường thuận lợi cho việc giải quyết các rào cản đối với sự phát triển, chuyển giao các công nghệ có tác động tích cực cho môi trường, xã hội;

68. *Quyết định* Ủy ban Điều hành Công nghệ, Mạng lưới và Trung tâm Công nghệ Khí hậu sẽ báo cáo đến Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, thông qua các Ban hỗ trợ về các hoạt động hỗ trợ triển khai Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

69. *Đồng thời quyết định* thực hiện đánh giá định kỳ về tính đầy đủ và hiệu quả của các hỗ trợ từ Cơ chế Công nghệ cho việc triển khai Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trong các vấn đề liên quan đến phát triển, chuyển giao công nghệ;

70. *Yêu cầu* Ban hỗ trợ Thực hiện bắt đầu xây dựng phạm vi và các phương thức đánh giá định kỳ nêu tại khoản 69 nêu trên tại phiên họp thứ bốn mươi bốn, xem xét đến đánh giá của Mạng lưới và Trung tâm Công nghệ Khí hậu nêu tại quyết định 2/CP.17, phụ lục VII, khoản 20, và các phương thức cho việc đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, để Hội nghị các Bên cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ hai mươi lăm (tháng 11, 2019);

#### Vấn đề tăng cường năng lực

71. *Quyết định* thành lập Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực nhằm giải quyết các thiếu hụt, nhu cầu hiện tại và mới nổi trong việc triển khai các hoạt động tăng cường năng lực tại cho các Bên là các quốc gia đang phát triển và thúc đẩy các nỗ lực về tăng cường năng lực, bao gồm sự phối hợp thống nhất của các hoạt động tăng cường năng lực trong khuôn khổ Công ước khung;

72. *Đồng thời quyết định* Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực sẽ quản lý và giám sát kế hoạch làm việc nêu tại khoản 73 nêu trên;

73. *Đồng thời quyết định* đưa ra kế hoạch làm việc cho giai đoạn 2016-2020 với các hoạt động dưới đây:

(a) Đánh giá cách thức tăng cường phối hợp và tránh sự trùng lặp giữa các Ban hỗ trợ của Công ước khung về vấn đề tăng cường năng lực, bao gồm hợp tác với các tổ chức trong và ngoài Công ước khung;

(b) Xác định các thiếu hụt và nhu cầu về năng lực, đề xuất cách giải quyết;

(c) Thúc đẩy sự phát triển và phổ biến các công cụ, phương pháp luận cho việc triển khai tăng cường năng lực;

(d) Thúc đẩy hợp tác ở các cấp địa phương, quốc gia, khu vực và toàn cầu;

(e) Xác định và thu thập thông tin về thông lệ tốt, thách thức, kinh nghiệm và bài học kinh nghiệm từ các các hoạt động tăng cường năng lực của các tổ chức trực của Công ước khung;

(f) Tìm hiểu cách thức hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển nắm quyền sở hữu trong tăng cường và duy trì năng lực theo thời gian, không gian;

(g) Xác định các cơ hội để tăng cường năng lực ở cấp địa phương, khu vực và quốc tế;

(h) Thúc đẩy đối thoại, phối hợp, hợp tác và gắn kết giữa các quá trình và sáng kiến liên quan của Công ước khung, bao gồm trao đổi thông tin về các hoạt động, chiến lược tăng cường năng lực thuộc khuôn khổ Công ước khung;

(i) Cung cấp cho ban thư ký hướng dẫn về việc duy trì và phát triển cổng thông tin mạng về tăng cường năng lực;

74. *Quyết định* rằng Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực hàng năm sẽ tập trung vào một lĩnh vực hoặc chủ đề liên quan đến thúc đẩy chuyển giao kỹ thuật trong tăng cường năng lực, nhằm duy trì kiến thức cập nhật về các thành công, thách thức để tăng cường năng lực hiệu quả trong lĩnh vực đó;

75. *Yêu cầu* Ban hỗ trợ Thực hiện tổ chức các cuộc họp hàng năm của Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực;

76. *Đồng thời yêu cầu* Ban hỗ trợ Thực hiện xây dựng các điều khoản tham chiếu cho Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực, sau khi xem xét đánh giá toàn diện lần thứ ba về khuôn khổ tăng cường năng lực, xem xét các khoản 71-75 nêu trên và khoản 79, 80 dưới đây, nhằm đề xuất dự thảo quyết định về vấn đề này để Hội nghị các Bên cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ hai mươi hai;

77. *Kêu gọi* các Bên đệ trình quan điểm về việc trở thành thành viên của Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực trước ngày 9, tháng 3, năm 2016;<sup>2</sup>

78. *Yêu cầu* ban thư ký tổng hợp các đệ trình nêu tại khoản 77 nêu trên thành một tài liệu để Ban hỗ trợ Thực hiện cân nhắc vào phiên họp thứ bốn mươi bốn;

79. *Quyết định* rằng các ý kiến của Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực sẽ bao gồm các đệ trình, kết quả của báo cáo toàn diện lần thứ ba về khuôn khổ tăng cường năng lực, báo cáo tổng hợp hàng năm của ban thư ký về việc triển khai khuôn khổ tăng cường năng lực tại các quốc gia đang phát triển, báo cáo tổng hợp và biên soạn của ban thư ký về công tác tăng cường năng lực của các Ban hỗ trợ của Công ước khung, Nghị định thư Kyoto, và các báo cáo của Diễn đàn Durban, cổng thông tin về tăng cường năng lực;

---

<sup>2</sup> Các Bên đệ trình quan điểm thông qua cổng thông tin tại <<http://www.unfccc.int/5900>>.

80. *Yêu cầu* Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực xây dựng các báo cáo tiến độ công việc hàng năm, cung cấp các báo cáo này tại các phiên họp của Ban hỗ trợ Thực hiện và các phiên họp của Hội nghị các Bên;

81. *Quyết định*, tại phiên họp thứ hai mươi lăm, xem xét tiến độ, nhu cầu mở rộng, tính hiệu quả và cải thiện Ủy ban Paris về Tăng cường năng lực xây dựng và thực hiện các hành động cần thiết nhằm đưa ra khuyến nghị đến Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại phiên họp thứ nhất về việc cải thiện các sắp xếp thể chế về tăng cường năng lực theo Điều 11, khoản 5 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

82. *Kêu gọi* tất cả các Bên đảm bảo các hoạt động giáo dục đào tạo, nâng cao nhận thức cộng đồng được cân nhắc thỏa đáng trong đóng góp về tăng cường năng lực, như phản ánh tại Điều 6 của Công ước khung và Điều 12 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

83. *Kêu gọi*, tại phiên họp thứ nhất, Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tìm hiểu các cách thức tăng cường triển khai các hoạt động giáo dục đào tạo, nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng, khả năng truy cập thông tin để tăng cường các hoạt động thuộc khuôn khổ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

#### Vấn đề minh bạch của các hoạt động và sự hỗ trợ

84. *Quyết định* thiết lập Sáng kiến Tăng cường năng lực về tính Minh bạch nhằm tăng cường năng lực và thể chế, trước và sau năm 2020; sáng kiến này sẽ hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển theo yêu cầu, đáp ứng nhu cầu nâng cao về tính minh bạch như được định nghĩa trong Điều 13 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu một cách kịp thời;

85. *Đồng thời quyết định* Sáng kiến Tăng cường năng lực về tính Minh bạch sẽ nhằm mục tiêu:

- (a) Tăng cường các thể chế quốc gia về các hoạt động liên quan đến tính minh bạch phù hợp với các ưu tiên quốc gia;
- (b) Cung cấp các công cụ liên quan, đào tạo và hỗ trợ việc đáp ứng các điều khoản quy định tại Điều 13 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;
- (c) Hỗ trợ việc cải thiện tính minh bạch theo thời gian;

86. *Thúc giục và yêu cầu* Quỹ Môi trường Toàn cầu bố trí hỗ trợ sự thiết lập và vận hành của Sáng kiến Tăng cường năng lực về tính Minh bạch như một nhu cầu cấp thiết liên quan đến vấn đề báo cáo, bao gồm đóng góp tự nguyện để hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển trong lần bổ sung thứ sáu của Quỹ Môi trường Toàn cầu và các chu kỳ bổ sung trong tương lai, nhằm bổ sung hỗ trợ hiện có thuộc Quỹ Môi trường Toàn cầu;

87. *Quyết định* đánh giá triển khai Sáng kiến Tăng cường năng lực về tính Minh bạch tại lần đánh giá thứ bảy của Cơ chế Tài chính;

88. *Yêu cầu* Quỹ Môi trường Toàn cầu, với tư cách là một cơ quan trực thuộc Cơ chế Tài chính, bao gồm trong báo cáo hàng năm gửi Hội nghị các Bên về tiến độ công việc trong thiết kế, phát triển và triển khai Sáng kiến Tăng cường năng lực về tính Minh bạch nêu tại khoản 84 nêu trên từ năm 2016;

89. *Quyết định* theo Điều 13, khoản 2 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, các Bên là các quốc gia đang phát triển sẽ có tính linh hoạt khi triển khai các điều khoản thuộc Điều này, bao gồm phạm vi, tần suất, mức độ chi tiết khi báo cáo, phạm vi rà soát, và phạm vi rà soát có thể cung cấp cho các đánh giá trong nước là tùy chọn, trong khi tính linh hoạt đó sẽ được phản ánh trong việc xây dựng các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 91 nêu trên;

90. *Đồng thời quyết định* rằng tất cả các Bên, ngoại trừ các Bên là các quốc gia đang phát triển, các Quốc đảo nhỏ đang phát triển sẽ đệ trình các thông tin nêu tại Điều 13, khoản 7, 8, 9 và 10 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, nếu phù hợp, không ít hơn hai năm một lần, các Bên là các quốc gia kém phát triển và các Quốc đảo nhỏ đang phát triển có thể tùy chọn việc đệ trình các thông tin này;

91. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng các khuyến nghị về các phương thức, thủ tục và hướng dẫn theo Điều 13, khoản 13 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, và xác định năm xem xét, cập nhật lần thứ nhất và tiếp theo theo định kỳ, nếu thích hợp, để Hội nghị các Bên cân nhắc tại phiên họp thứ hai mươi tư, chuyển đến Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

92. *Đồng thời yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng các khuyến nghị về các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 91 nêu trên, xem xét các vấn đề dưới đây:

- (a) Tầm quan trọng của việc hỗ trợ cải thiện vấn đề báo cáo và tính minh bạch theo thời gian;
- (b) Nhu cầu về tính linh hoạt cho các Bên là các quốc gia đang phát triển tùy theo năng lực;
- (c) Nhu cầu thúc đẩy tính minh bạch, chính xác, hoàn thiện, thống nhất và khả năng có thể so sánh;
- (d) Nhu cầu tránh sự trùng lặp và gây thêm gánh nặng cho các Bên và ban thư ký;
- (e) Nhu cầu đảm bảo rằng các Bên sẽ duy trì tần suất, chất lượng của việc báo cáo tuân thủ các các nghĩa vụ thuộc khuôn khổ Công ước khung;
- (f) Nhu cầu tránh việc tính trùng;
- (g) Nhu cầu đảm bảo tính toàn vẹn của môi trường;

93. *Đồng thời yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 91 nêu trên sẽ tận dụng các kinh nghiệm, các quá trình đang thực hiện sự liên quan thuộc khuôn khổ Công ước khung;

94. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu khi xây dựng các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 91 nêu trên sẽ cân nhắc các vấn đề dưới đây:

- (a) Các loại hình linh hoạt sẵn có cho các Bên là các quốc gia đang phát triển tùy theo năng lực;
- (b) Tính thống nhất giữa phương pháp luận được đệ trình trong đóng góp do quốc gia tự quyết định và phương pháp luận được sử dụng để báo cáo về tiến độ đạt được, hướng tới hoàn thiện đóng góp do quốc gia tự quyết định của các Bên;
- (c) Các Bên báo cáo thông tin về các hoạt động, kế hoạch thích ứng nếu phù hợp sẽ bao gồm kế hoạch thích ứng quốc gia nhằm trao đổi thông tin và chia sẻ bài học kinh nghiệm;
- (d) Hỗ trợ đã được cung cấp, tăng cường cung cấp hỗ trợ cho vấn đề thích ứng và giảm nhẹ, thông qua các định dạng bảng phổ biến để báo cáo và có xét đến các vấn đề được Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ xem xét về phương pháp luận để báo cáo thông tin tài chính, cải thiện báo cáo của các Bên là các quốc gia đang phát triển về hỗ trợ đã nhận được, bao gồm việc sử dụng, tác động và ước tính kết quả nhận được;
- (e) Thông tin trong báo cáo hai năm một lần và các báo cáo khác của Ủy ban Thường trực về Tài chính, các tổ chức liên quan trực của Công ước khung;
- (f) Thông tin về tác động xã hội, kinh tế của các biện pháp ứng phó;

95. *Đồng thời yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu khi xây dựng các khuyến nghị về phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 91 nêu trên sẽ tăng cường tính minh bạch về các hỗ trợ đã được cung cấp theo Điều 9 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

96. *Đồng thời yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu

báo cáo tiến độ công việc về các phương thức, thủ tục và hướng dẫn để cập khoản 01 nêu trên tại các phiên họp tiếp theo của Hội nghị các Bên, và sẽ hoàn thành công việc trước năm 2018;

97. *Quyết định* rằng các phương thức, thủ tục và hướng dẫn được xây dựng nêu tại khoản 91 nêu trên sẽ được áp dụng khi Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu có hiệu lực;

98. *Đồng thời quyết định* các phương thức, thủ tục và hướng dẫn của khuôn khổ tính minh bạch này sẽ xây dựng dựa trên và dần thay thế hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm tra thiết lập tại quyết định 1/CP.16, khoản 40–47 và 60–64, và quyết định 2/CP.17, khoản 12–62, ngay sau khi các báo cáo hai năm một lần và báo cáo cập nhật hai năm một lần cuối cùng được đệ trình;

#### Vấn đề đánh giá nỗ lực toàn cầu

99. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xác định các thông tin đầu vào cho đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và báo cáo Hội nghị các Bên nhằm đưa ra khuyến nghị đến Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu để cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất, bao gồm nhưng không giới hạn về các vấn đề dưới đây:

- (a) Thông tin về:
  - (i) Hiệu quả tổng thể của các đóng góp do quốc gia tự quyết định của các Bên đệ trình;
  - (ii) Hiện trạng của các nỗ lực, hỗ trợ, kinh nghiệm và ưu tiên về thích ứng trong các thông báo nêu tại Điều 7, khoản 10 và 11 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và các báo cáo nêu tại Điều 13, khoản 8 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;
  - (iii) Việc huy động và cung cấp hỗ trợ;
- (b) Các báo cáo mới nhất của Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu;
- (c) Các báo cáo của các Ban hỗ trợ;

100. *Đồng thời yêu cầu* Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ cung cấp tư vấn về đóng góp mà đánh giá của Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu có thể cung cấp thông tin cho đánh giá nỗ lực toàn cầu của việc triển khai Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu theo Điều 14 và báo cáo về vấn đề này đến Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại phiên họp thứ hai;

101. *Đồng thời yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng các phương thức cho việc đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và báo cáo đến Hội nghị các Bên, nhằm đưa ra khuyến nghị để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

#### Vấn đề hỗ trợ triển khai và tuân thủ

102. *Quyết định* ủy ban nêu tại Điều 15, khoản 12 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ bao gồm 12 thành viên có chuyên môn được công nhận trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, kinh tế xã hội hoặc pháp lý liên quan, được bầu bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên cơ sở đại diện công bằng về địa lý, với hai thành viên từ năm nhóm khu vực của Liên hợp quốc và một thành viên từ các Quốc đảo nhỏ đang phát triển và các quốc gia kém phát triển, có xem xét đến mục tiêu cân bằng giới;

103. *Yêu cầu* Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu xây dựng phương thức, thủ tục và hướng dẫn cho việc vận hành hiệu quả của ủy ban nêu tại Điều 15, khoản 12 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu nhằm hoàn thiện công việc của Nhóm Công tác đặc biệt của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu về các phương thức, thủ tục để Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cân nhắc và thông qua tại phiên họp thứ nhất;

Các điều khoản cuối cùng

104. *Đồng thời yêu cầu* ban thư ký vì các mục đích thuộc Điều 21 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ cung cấp ngày thông qua Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên trang web của ban thư ký, cũng như trong báo cáo của Hội nghị các Bên tại phiên họp thứ hai mươi một, thông tin cập nhật và phạm trù phát thải khí nhà kính của các Bên trong các thông báo quốc gia, báo cáo kiểm kê khí nhà kính, báo cáo hai năm một lần, báo cáo cập nhật hai năm một lần;

#### IV. Tăng cường hành động trước năm 2020

105. *Giải quyết* để đảm bảo các nỗ lực giảm nhẹ cao nhất có thể trong giai đoạn trước năm 2020, bao gồm:

(a) Thúc giục các Bên tham gia Nghị định thư Kyoto chưa phê chuẩn và triển khai Bản sửa đổi Doha đối với Nghị định thư Kyoto;

(b) Thúc giục tất cả các Bên chưa thực hiện cam kết giảm nhẹ thuộc khuôn khổ Thỏa thuận Cancun;

(c) Nhắc lại quyết tâm như nêu tại quyết định 1/CP.19, khoản 3 và 4 để tạo điều kiện triển khai đầy đủ các quyết định được thống nhất theo quyết định 1/CP.13 và tăng cường nỗ lực trước năm 2020 nhằm đảm bảo nỗ lực giảm nhẹ cao nhất có thể của các Bên thuộc khuôn khổ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

(d) Kêu gọi các Bên là các quốc gia đang phát triển đệ trình báo cáo cập nhật hai năm một lần lần thứ nhất vào thời điểm sớm nhất có thể;

(e) Thúc giục tất cả các Bên tham gia các quy trình đo đạc, báo cáo và thẩm tra thuộc khuôn khổ Thỏa thuận Cancun một cách kịp thời, nhằm thể hiện tiến độ trong việc triển khai các cam kết giảm nhẹ;

106. *Khuyến khích* các Bên thúc đẩy việc hủy bỏ tự nguyện của các Bên, bên liên quan phi chính phủ, không tính trùng, các tín chỉ được ban hành theo Nghị định thư Kyoto, bao gồm các chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính có giá trị trong giai đoạn cam kết thứ hai;

107. *Thúc giục* các Bên chủ nhà và các Bên thu mua sẽ báo cáo minh bạch về các kết quả giảm nhẹ trao đổi quốc tế, bao gồm kết quả được sử dụng để đáp ứng cam kết quốc tế, tín chỉ phát thải được ban hành theo Nghị định thư Kyoto nhằm thúc đẩy tính toàn vẹn môi trường và tránh tính trùng;

108. *Ghi nhận* giá trị kinh tế, xã hội, môi trường của các hành động về giảm nhẹ tự nguyện và các đồng lợi ích đối với thích ứng, sức khỏe và phát triển bền vững;

109. *Giải quyết* trong giai đoạn 2016-2010, sẽ tăng cường quá trình kiểm tra kỹ thuật hiện có về giảm nhẹ như định nghĩa tại quyết định 1/CP.19, khoản 5(a), và quyết định 1/CP.20, khoản 19, xem xét đến các kiến thức khoa học cập nhật, bao gồm:

(a) Khuyến khích các Bên, tổ chức trực của Công ước khung và các tổ chức quốc tế sẽ tham gia vào quá trình này nếu phù hợp, bao gồm hợp tác với các bên liên quan để chia sẻ kinh nghiệm và đề xuất, bao gồm các sự kiện khu vực, và hợp tác để tạo điều kiện triển khai các chính sách, thông lệ và hành động được xác định trong quá trình này phù hợp các ưu tiên phát triển bền vững quốc gia;

(b) Nỗ lực cải thiện khả năng truy cập và tham gia quá trình này của các chuyên gia từ các Bên và phi chính phủ, với sự tham vấn của các Bên;

(c) Yêu cầu Ủy ban Điều hành Công nghệ, Mạng lưới và Trung tâm Công nghệ Khí hậu trong phạm vi nhiệm vụ:

<sup>4</sup> (i) Tham gia các phiên họp của chuyên gia kỹ thuật và tăng cường nỗ lực nhằm tạo điều kiện và hỗ trợ các Bên mở rộng quy mô thực hiện các chính sách, thông lệ và hành động được xác định trong quá trình này;  
<<http://climateaction.unfccc.int/>>.

(ii) Cung cấp cập nhật định kỳ trong phiên họp của chuyên gia kỹ thuật về tiến độ thúc đẩy triển khai các chính sách, thông lệ và hành động được xác định trong quá trình này;

(iii) Bao gồm thông tin về các hoạt động thuộc quá trình này trong các báo cáo chung hàng năm đến Hội nghị các Bên;

(d) Khuyến khích các Bên sử dụng hiệu quả Mạng lưới và Trung tâm Công nghệ khí hậu để được hỗ trợ phát triển hiệu quả về kinh tế, môi trường, xã hội thông qua các đề xuất dự án có tiềm năng giảm nhẹ cao được xác định trong quá trình này;

110. *Khuyến khích* các cơ quan trực thuộc Cơ chế Tài chính của Công ước khung tham gia các phiên họp của chuyên gia kỹ thuật và thông báo cho các thành viên tham gia về sự đóng góp của họ trong việc tạo điều kiện thúc đẩy tiến độ thực hiện các chính sách, thông lệ và hành động được xác định trong quá trình kiểm tra kỹ thuật;

111. *Yêu cầu* ban thư ký tổ chức quá trình nêu tại khoản 109 nêu trên và phổ biến kết quả, bao gồm:

(a) Tổ chức với sự tham vấn của Ủy ban Điều hành Công nghệ và các tổ chức chuyên gia liên quan các cuộc họp định kỳ của chuyên gia tư vấn tập trung vào các chính sách, thông lệ và hành động cụ thể đại diện cho phương pháp tối ưu nhất và có tiềm năng mở rộng, nhân rộng;

(b) Cập nhật hàng năm, sau các cuộc họp nêu tại khoản 111(a) nêu trên và kịp thời cung cấp thông tin cho bản tóm tắt cho các nhà hoạch định chính sách nêu tại khoản 111(c) dưới đây, một tài liệu kỹ thuật về lợi ích của giảm nhẹ và đồng lợi ích của các chính sách, thông lệ và hành động nhằm tăng cường tham vọng về giảm nhẹ, cũng như các lựa chọn hỗ trợ việc triển khai, thông tin được cung cấp ở định dạng trực tuyến thân thiện với người dùng;

(c) Chuẩn bị với sự tham vấn của các bên tiên phong nêu tại khoản 121 dưới đây một bản tóm tắt cho các nhà hoạch định chính sách với thông tin về các chính sách, thông lệ và hành động cụ thể đại diện cho phương pháp tối ưu nhất và có tiềm năng mở rộng, nhân rộng; các lựa chọn về hỗ trợ triển khai, các sáng kiến hợp tác liên quan và xuất bản bản tóm tắt ít nhất hai tháng trước các phiên họp của Hội nghị các Bên làm căn cứ cho sự kiện cấp cao nêu tại khoản 120 dưới đây;

112. *Quyết định* rằng quá trình nêu tại khoản 109 nêu trên sẽ được phối hợp tổ chức cùng với Ban hỗ trợ Thực hiện và Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ, được diễn ra định kỳ đến năm 2020;

113. *Đồng thời quyết định* tiến hành đánh giá quá trình nêu tại khoản 109 nêu trên vào năm 2017 nhằm cải thiện hiệu quả;

114. *Giải quyết* để tăng cường cung cấp hỗ trợ khẩn cấp và đầy đủ về tài chính, công nghệ tăng cường năng lực bởi các Bên là các quốc gia phát triển nhằm tăng cường tham vọng trong hành động trước năm 2020 bởi các Bên, và *khuyến khích* các Bên là các quốc gia phát triển mở rộng quy mô hỗ trợ tài chính, với lộ trình cụ thể hướng tới mục tiêu cung cấp 100 tỷ USD hàng năm cho giảm nhẹ, thích ứng trong khi tăng đáng kể nguồn tài chính cho thích ứng so với mức hiện tại và tiếp tục cung cấp hỗ trợ công nghệ, tăng cường năng lực phù hợp;

115. *Quyết định* tiến hành đối thoại kết hợp với phiên họp thứ hai mươi hai của Hội nghị các Bên để đánh giá tiến độ triển khai quyết định 1/CP.19, khoản 3 và 4, và xác định các cơ hội liên quan để tăng cường cung cấp các nguồn lực tài chính cho phát triển, chuyển giao công nghệ nhằm xác định các cách thức tăng cường tham vọng trong các nỗ lực giảm nhẹ của tất cả các Bên, bao gồm xác định các cơ hội liên quan để tăng cường cung cấp và huy động nguồn lực, tạo môi trường thúc đẩy;

116. *Công nhận* với sự đánh giá cao về kết quả của Chương trình hành động Lima-Paris được xây dựng dựa trên hội nghị thượng đỉnh về khí hậu do Tổng thư ký Liên hợp quốc triệu tập vào ngày 23 tháng 9 năm 2014;



117. *Hoan nghênh* nỗ lực của các bên liên quan phi chính phủ trong việc mở rộng quy mô các hành động khí hậu và *khuyến khích* đăng ký các hành động đó thông qua nền tảng Hành động Khí hậu Khu vực Phi Nhà nước;<sup>3</sup>

118. *Khuyến khích* các Bên sẽ phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan phi chính phủ để thúc đẩy các nỗ lực tăng cường hành động về giảm nhẹ và thích ứng;

119. *Đồng thời khuyến khích* các bên liên quan phi chính phủ tăng cường sự tham gia trong các quá trình nêu tại khoản 109 nêu trên và khoản 124 dưới đây;

120. *Thống nhất* theo quyết định 1/CP.20, khoản 21, dựa trên Chương trình hành động Lima-Paris và kết hợp với các phiên họp của Hội nghị các Bên trong gia đoạn 2016-2020, triệu tập một sự kiện cấp cao:

(a) Tiếp tục tăng cường hơn nữa sự tham gia cấp cao trong việc triển khai các lựa chọn chính sách và hành động từ các quá trình nêu tại khoản 109 nêu trên và khoản 124 dưới đây, dựa trên bản tóm tắt cho các nhà hoạch định chính sách nêu tại khoản 111(c) nêu trên;

(b) Tạo cơ hội công bố những nỗ lực, sáng kiến và liên minh tự nguyện mới hoặc được củng cố, bao gồm việc triển khai các chính sách, thông lệ và hành động từ các quá trình nêu tại khoản 109 nêu trên và khoản 124 dưới đây và trình bày trong bản báo cáo tóm tắt cho các nhà hoạch định chính sách nêu tại khoản 111(c) nêu trên;

(c) Ghi lại những tiến độ liên quan và ghi nhận các nỗ lực, sáng kiến và liên minh tự nguyện mới hoặc được củng cố;

(d) Cung cấp các cơ hội có ý nghĩa và định kỳ cho sự tham gia hiệu quả của lãnh đạo cấp cao của các Bên, tổ chức quốc tế, sáng kiến hợp tác quốc tế và các bên liên quan phi chính phủ;

121. *Quyết định* rằng hai bên tiên phong cấp cao sẽ được bổ nhiệm để thay mặt Chủ tịch Hội nghị các Bên thông qua sự tham gia tăng cường cấp cao trong giai đoạn 2016-2020 để thúc đẩy việc thực hiện thành công các nỗ lực hiện có cũng như mở rộng quy mô, giới thiệu những nỗ lực, sáng kiến và liên minh tự nguyện, bao gồm:

(a) Làm việc với Thư ký Điều hành, Chủ tịch Hội nghị các Bên hiện tại và trong tương lai để điều phối sự kiện cấp cao hàng năm nêu tại khoản 120 nêu trên;

(b) Tham gia cùng với các Bên và bên liên quan phi chính phủ có sự quan tâm, trong việc thúc đẩy các sáng kiến tự nguyện thuộc Chương trình hành động Lima-Paris;

(c) Cung cấp hướng dẫn cho ban thư ký về việc tổ chức các cuộc họp của chuyên gia kỹ thuật nêu tại khoản 111(a) nêu trên và khoản 129(a) dưới đây;

122. *Đồng thời quyết định* rằng các bên tiên phong cấp cao nêu tại khoản 121 nêu trên sẽ phục vụ nhiệm kỳ hai năm, với các nhiệm kỳ trùng lặp trong một năm nhằm đảm bảo tính liên tục:

(a) Chủ tịch của phiên họp thứ hai mươi một của Hội nghị các Bên sẽ chỉ định một bên tiên phong cấp cao, phục vụ trong một năm kể từ ngày được bổ nhiệm cho đến ngày cuối cùng của phiên họp thứ hai mươi hai của Hội nghị các Bên;

(b) Chủ tịch phiên họp thứ hai mươi hai của Hội nghị các Bên sẽ chỉ định một bên tiên phong, phục vụ trong hai năm kể từ ngày được bổ nhiệm cho đến ngày cuối cùng của phiên họp thứ hai mươi ba của Hội nghị các Bên (tháng 11, 2017);

(c) Sau đó, các Chủ tịch tiếp theo của Hội nghị các Bên sẽ chỉ định một bên tiên phong, phục vụ trong hai năm và kế nhiệm bên tiên phong tiền nhiệm đã kết thúc nhiệm kỳ;

123. *Kêu gọi* tất cả các Bên và các tổ chức liên quan cung cấp hỗ trợ cho công việc của các bên tiên phong nêu tại khoản 121 nêu trên;

<sup>4</sup> <http://climateaction.unfccc.int/>.  
124. *Quyết định* khởi động quá trình kiểm tra kỹ thuật về thích ứng trong giai đoạn 2016-2020;

125. *Đồng thời quyết định* rằng quá trình nêu tại khoản 124 nêu trên sẽ nỗ lực xác định các cơ hội cụ thể để tăng cường tính chống chịu, giảm tính dễ bị tổn thương, tăng cường hiểu biết và triển khai các hành động về thích ứng;

126. *Đồng thời quyết định* rằng quá trình nêu tại khoản 124 nêu trên sẽ được đồng tổ chức bởi Ban hỗ trợ Thực hiện và Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ, do Ủy ban Thích ứng tiến hành;

127. *Quyết định* rằng quá trình nêu tại khoản 124 nêu trên sẽ được tổ chức nhằm:

- (a) Tạo điều kiện để chia sẻ các kết quả thực tiễn, kinh nghiệm và bài học kinh nghiệm;
- (b) Xác định các hành động có thể tăng cường đáng kể việc triển khai các hành động về thích ứng, bao gồm các hành động có thể tăng cường đa dạng hóa kinh tế và có đồng lợi ích về giảm nhẹ;
- (c) Thúc đẩy hành động hợp tác về thích ứng;
- (d) Xác định các cơ hội để tạo môi trường thúc đẩy và tăng cường cung cấp hỗ trợ cho vấn đề thích ứng về các chính sách, thông lệ, hành động cụ thể;

128. *Đồng thời quyết định* rằng quá trình kiểm tra kỹ thuật về thích ứng nêu tại khoản 124 nêu trên sẽ xem xét đến quá trình, các phương thức, đầu ra, kết quả và bài học kinh nghiệm từ quá trình kiểm tra kỹ thuật về giảm nhẹ nêu tại khoản 109 nêu trên;

129. *Yêu cầu* ban thư ký hỗ trợ quá trình nêu tại khoản 124 nêu trên:

- (a) Tổ chức các cuộc họp định kỳ của chuyên gia tư vấn tập trung vào các chính sách, chiến lược và hành động cụ thể;
- (b) Trên cơ sở các cuộc họp nêu tại khoản 129(a) nêu trên và kịp thời để đóng góp vào bản báo cáo cho các nhà hoạch định chính sách nêu tại khoản 111(c) nêu trên, chuẩn bị tài liệu kỹ thuật về các cơ hội để tăng cường hoạt động về thích ứng, cũng như các lựa chọn để hỗ trợ triển khai, thông tin được cung cấp ở định dạng trực tuyến thân thiện với người dùng;

130. *Quyết định* rằng khi tiến hành quá trình nêu tại khoản 124 nêu trên, Ủy ban Thích ứng sẽ tham gia và xác định các cách thức để xem xét, phối hợp và xây dựng dựa trên các thỏa thuận hiện có của các chương trình, tổ chức, cơ quan liên quan đến vấn đề thích ứng trực của Công ước khung để đảm bảo tính liên kết và tối đa hóa giá trị;

131. *Đồng thời quyết định* kết hợp với đánh giá nêu tại khoản 113 nêu trên, tiến hành đánh giá về quá trình nêu tại khoản 124 nêu trên nhằm cải thiện hiệu quả;

132. *Kêu gọi* các Bên và tổ chức quan sát đệ trình thông tin các cơ hội nêu tại khoản 125 nêu trên trước ngày 3 tháng 2 năm 2016;

## V. Các bên liên quan phi chính phủ

133. *Hoan nghênh* nỗ lực của các bên liên quan phi chính phủ nhằm giải quyết và ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm các tổ chức xã hội dân sự, khu vực tư nhân, tổ chức tài chính và cơ quan quản lý nhà nước ở cấp địa phương;

134. *Kêu gọi* các bên liên quan phi chính phủ nêu tại khoản 133 nêu trên sẽ mở rộng quy mô các nỗ lực và hành động hỗ trợ nhằm giảm nhẹ và/hoặc tăng tính chống chịu, giảm tính dễ bị tổn thương với các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, thể hiện những nỗ lực này thông qua nền tảng Hành động Khí hậu Khu vực Phi Nhà nước<sup>4</sup> nêu tại khoản 117 nêu trên;

135. *Ghi nhận* nhu cầu tăng cường kiến thức, công nghệ, thông lệ và nỗ lực của cộng đồng địa phương, người dân bản địa liên quan đến giải quyết và ứng phó với biến đổi khí hậu, và *thiết lập* một nền tảng để trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ các thông lệ tốt về giảm nhẹ và thích ứng một cách tổng thể và tích hợp;

136. *Đồng thời ghi nhận* tầm quan trọng của việc cung cấp các động lực cho các hoạt

---

động giảm phát thải, bao gồm các công cụ như chính sách và định giá các-bon trong nước;

## **VI. Các vấn đề hành chính và ngân sách**

137. *Lưu ý* tác động ngân sách ước tính bởi các hoạt động sẽ được thực hiện bởi ban thư ký nêu tại quyết định này và *yêu cầu* các hành động của ban thư ký được nêu tại quyết định này sẽ được thực hiện dựa trên sự sẵn có của các nguồn lực tài chính;

138. *Nhấn mạnh* tính cấp thiết của việc cung cấp nguồn lực sẵn có bổ sung cho việc triển khai các hành động liên quan, bao gồm các hành động nêu tại quyết định này, và việc triển khai các chương trình công tác nêu tại khoản 9 nêu trên;

139. *Thúc giục* các Bên đóng góp tự nguyện để kịp thời triển khai quyết định này.

---

<sup>4</sup> <<http://climateaction.unfccc.int/>>.



## Phụ lục

### Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu

*Các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu,*

*Các Bên là thành viên của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, sau đây được gọi là “Công ước khung”,*

*Căn cứ Nền tảng Durban cho Hành động Tăng cường thiết lập theo quyết định 1/CP.17 của Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung tại phiên họp thứ mười bảy,*

*Hướng tới mục tiêu của Công ước khung, được hướng dẫn bởi các nguyên tắc, bao gồm nguyên tắc công bằng và trách nhiệm chung nhưng có sự phân biệt theo khả năng tương ứng, tùy theo hoàn cảnh quốc gia khác nhau,*

*Ghi nhận nhu cầu ứng phó hiệu quả và nâng rộng với biến đổi khí hậu trên cơ sở kiến thức khoa học tốt nhất hiện có,*

*Đồng thời ghi nhận nhu cầu cụ thể và hoàn cảnh đặc biệt của các Bên là các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là các quốc gia dễ bị tổn thương bởi các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, như được quy định trong Công ước khung,*

*Xem xét đến nhu cầu cụ thể và các tình huống đặc biệt của các quốc gia kém phát triển liên quan đến tài chính và chuyển giao công nghệ,*

*Ghi nhận rằng các Bên có thể bị ảnh hưởng không chỉ bởi biến đổi khí hậu mà còn bởi các tác động của các biện pháp ứng phó được triển khai,*

*Nhấn mạnh mối quan hệ nội tại của các hành động, biện pháp và tác động về biến đổi khí hậu đối với vấn đề phát triển bền vững, xóa đói giảm nghèo,*

*Ghi nhận ưu tiên cơ bản của việc bảo vệ an ninh lương thực và chấm dứt nạn đói, tính dễ tổn thương của các hệ thống sản xuất lương thực với tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu,*

*Xem xét yêu cầu chuyển đổi lực lượng lao động một cách chính đáng và tạo ra công việc có chất lượng, phù hợp với ưu tiên phát triển quốc gia đã được xác định,*

*Công nhận rằng biến đổi khí hậu là mối quan tâm chung của nhân loại, các Bên khi thực hiện các hành động giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu sẽ tôn trọng, thúc đẩy và cân nhắc các nghĩa vụ của mình về quyền con người, quyền sức khỏe, quyền lợi của người dân bản địa, cộng đồng địa phương, người di cư, trẻ nhỏ, người khuyết tật, nhóm người có tính dễ bị tổn thương cao, quyền phát triển cũng như bình đẳng giới, nữ quyền và công bằng giữa các thế hệ,*

*Ghi nhận tầm quan trọng của việc bảo tồn và tăng cường các nguồn hấp thụ, nguồn lưu trữ khí nhà kính để cập trong Công ước khung, nếu phù hợp,*

*Ghi nhận tầm quan trọng của việc đảm bảo tính toàn vẹn của tất cả các hệ sinh thái, bao gồm hệ sinh thái đại dương và bảo tồn đa dạng sinh học, được một số nền văn hóa công nhận là Mẹ Trái đất, và ghi nhận tầm quan trọng của khái niệm “công bằng khí hậu” khi giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu,*

*Khẳng định tầm quan trọng của giáo dục, đào tạo, nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng, khả năng truy cập thông tin và hợp tác ở các cấp trong các vấn đề liên nêu tại Thỏa thuận này,*

*Ghi nhận tầm quan trọng của sự tham gia của tất cả các cấp chính quyền, các chủ thể khác nhau trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu,*

*Đồng thời ghi nhận rằng* lối sống và các mô hình tiêu dùng, sản xuất bền vững đóng một vai trò quan trọng trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, với các Bên là các quốc gia phát triển đóng vai trò dẫn đầu,

Đã thống nhất như dưới đây:

### **Điều 1**

Với mục đích của Thỏa thuận này, các định nghĩa trong Điều 1 của Công ước khung sẽ được áp dụng. Ngoài ra:

- (a) “Công ước khung” là Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu, được thông qua tại New York vào ngày 9, tháng 5, năm 1992;
- (b) “Hội nghị các Bên” là Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung;
- (c) “Bên” là Bên tham gia Thỏa thuận này.

### **Điều 2**

1. Thỏa thuận này, để việc tăng cường triển khai Công ước khung và các mục tiêu của Công ước khung, sẽ thúc đẩy ứng phó toàn cầu với mối đe dọa của biến đổi khí hậu, trong bối cảnh phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo, bao gồm:

- (a) Giữ sự gia tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu dưới  $2^{\circ}\text{C}$  so với thời kỳ tiền công nghiệp và nỗ lực hạn chế sự gia tăng nhiệt độ dưới  $1,5^{\circ}\text{C}$  so với thời kỳ tiền công nghiệp, ghi nhận rằng nỗ lực này sẽ giảm đáng kể các rủi ro và tác động của biến đổi khí hậu;
- (b) Tăng cường khả năng thích ứng với các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và thúc đẩy khả năng chống chịu khí hậu, phát triển phát thải thấp mà không ảnh hưởng đến sản xuất lương thực;
- (c) Tạo dòng tài chính phù hợp với lộ trình hướng tới phát triển phát thải thấp và thích ứng với khí hậu.

2. Thỏa thuận này sẽ được triển khai để phản ánh sự công bằng, nguyên tắc trách nhiệm chung nhưng có sự phân biệt theo khả năng tương ứng, tùy theo hoàn cảnh quốc gia khác nhau.

### **Điều 3**

Với đóng góp do quốc gia tự quyết định hướng tới nỗ lực toàn cầu ứng phó biến đổi khí hậu, tất cả các Bên sẽ thực hiện và đệ trình các nỗ lực tham vọng như định nghĩa tại Điều 4, 7, 9, 10, 11 và 13 nhằm đạt được mục tiêu của Thỏa thuận này được xác định tại Điều 2. Nỗ lực của các Bên sẽ thể hiện sự tiến bộ theo thời gian, đồng thời ghi nhận nhu cầu hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai hiệu quả Thỏa thuận này.

### **Điều 4**

1. Nhằm đạt được mục tiêu dài hạn về nhiệt độ đề ra tại Điều 2, các Bên đặt mục tiêu đạt đỉnh phát thải khí nhà kính toàn cầu vào thời điểm sớm nhất có thể, ghi nhận rằng việc đạt đỉnh phát thải sẽ mất nhiều thời gian hơn cho các Bên là các quốc gia đang phát triển, và thực hiện giảm phát thải nhanh sẽ tuân theo cơ sở khoa học tốt nhất hiện có, để đạt được sự cân bằng giữa phát thải và hấp thụ khí nhà kính do con người gây ra vào nửa sau của thế kỷ này, trên cơ sở công bằng, trong bối cảnh phát triển bền vững và nỗ lực xóa đói giảm nghèo.

2. Các Bên sẽ chuẩn bị, đệ trình và duy trì các đóng góp do quốc gia tự quyết định tiếp theo mà các Bên dự kiến đạt được. Các Bên sẽ theo đuổi các biện pháp giảm nhẹ trong nước nhằm hoàn thành các mục tiêu đề ra trong đóng góp do quốc gia tự quyết định.
3. Các đóng góp do quốc gia tự quyết định tiếp theo sẽ thể hiện sự tiến bộ so với bản đóng góp do quốc gia tự quyết định hiện tại và phản ánh mức tham vọng cao nhất có thể, phản ánh trách nhiệm chung nhưng có sự phân biệt, tùy theo hoàn cảnh quốc gia khác nhau.
4. Các Bên là các quốc gia phát triển sẽ tiếp tục đóng vai trò dẫn đầu thực hiện các mục tiêu giảm phát thải tuyệt đối trên toàn nền kinh tế. Các Bên là các quốc gia đang phát triển sẽ tiếp tục tăng cường các nỗ lực giảm nhẹ, được khuyến khích theo thời gian sẽ hướng tới các mục tiêu giảm hoặc hạn chế phát thải trên toàn nền kinh tế tùy theo hoàn cảnh quốc gia khác nhau.
5. Hỗ trợ sẽ được cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai Điều này, theo Điều 9, 10 và 11, ghi nhận rằng sự tăng cường hỗ trợ cho các Bên là các quốc gia đang phát triển sẽ cho phép mức tham vọng cao hơn trong các hành động.
6. Các quốc gia kém phát triển và các quốc đảo nhỏ đang phát triển có thể chuẩn bị và đệ trình các chiến lược, kế hoạch và hành động phát thải thấp phản ánh hoàn cảnh đặc biệt của quốc gia.
7. Các đồng lợi ích về giảm nhẹ từ các hành động và kế hoạch đa dạng hóa kinh tế của các Bên sẽ đóng góp vào kết quả giảm nhẹ thuộc Điều này.
8. Khi đệ trình các bản đóng góp do quốc gia tự quyết định, tất cả các Bên sẽ cung cấp thông tin cần thiết để thúc đẩy sự rõ ràng, minh bạch, thông suốt theo quyết định 1/CP.21 và các quyết định liên quan của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.
9. Các Bên sẽ đệ trình đóng góp do quốc gia tự quyết định năm năm một lần theo quyết định 1/CP.21 và các quyết định liên quan của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và được thông báo về kết quả đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14.
10. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ cân nhắc các khung thời gian chung cho các đóng góp do quốc gia tự quyết định tại phiên họp thứ nhất.
11. Các Bên có thể điều chỉnh bản đóng góp do quốc gia tự quyết định hiện có vào bất kỳ thời điểm nào nhằm tăng cường mức tham vọng, theo hướng dẫn được thông qua bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.
12. Các bản đóng góp do quốc gia tự quyết định được các Bên đệ trình sẽ được lưu trữ tại một hệ thống lưu trữ công do ban thư ký duy trì.
13. Các Bên sẽ tính toán đóng góp do quốc gia tự quyết định của mình. Khi tính toán phát thải và hấp thụ khí nhà kính do con người gây ra, các Bên sẽ thúc đẩy tính toàn vẹn về môi trường, tính minh bạch, chính xác, đầy đủ, khả năng so sánh và tính nhất quán, và đảm bảo tránh tính trùng, tuân thủ hướng dẫn được thông qua bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.
14. Đối với các đóng góp do quốc gia tự quyết định, khi ghi nhận và triển khai các hành động về giảm nhẹ liên quan đến phát thải và hấp thụ khí nhà kính do con người gây ra, các Bên cần xem xét các phương pháp và hướng dẫn hiện có của Công ước khung, theo các quy định của khoản 13 thuộc Điều này, nếu phù hợp.
15. Các Bên sẽ xem xét việc mỗi quan tâm của các Bên có nền kinh tế bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi tác động của các biện pháp ứng phó, đặc biệt các Bên là các quốc gia đang phát triển khi triển khai Thỏa thuận này.
16. Các Bên, bao gồm các tổ chức hội nhập kinh tế khu vực và các quốc gia thành viên, đã đạt được thỏa thuận cùng hành động theo khoản 2 thuộc Điều này, sẽ thông báo cho ban thư ký về các điều khoản của thỏa thuận đó, bao gồm mức phát thải được phân bổ cho mỗi

Bên trong khoản thời gian liên quan, khi các Bên đệ trình đóng góp do quốc gia tự quyết định. Ban thư ký sẽ thông báo cho các Bên và các bên ký kết Công ước khung về điều khoản của thỏa thuận này.

17. Mỗi Bên tham gia thỏa thuận nêu tại khoản 16 thuộc Điều này nêu trên sẽ chịu trách nhiệm về mức phát thải được quy định trong thỏa thuận, tuân thủ khoản 13 và 14 thuộc Điều này, Điều 13 và 15.

18. Nếu các Bên của Thỏa thuận này là thành viên của một tổ chức hội nhập kinh tế khu vực, cá nhân mỗi quốc gia thuộc tổ chức hội nhập kinh tế khu vực và toàn bộ tổ chức kinh tế khu vực sẽ chịu trách nhiệm về mức phát thải khí nhà kính của mình như được quy định trong thỏa thuận được đệ trình theo khoản 16 thuộc Điều này, tuân thủ khoản 13 và 14 thuộc Điều này và Điều 13, 15.

19. Tất cả các Bên nỗ lực xây dựng và đệ trình chiến lược phát triển phát thải thấp, lưu ý Điều 2, cân nhắc trách nhiệm chung nhưng có sự phân biệt tùy theo hoàn cảnh quốc gia khác nhau.

### **Điều 5**

1. Các Bên sẽ hành động để bảo tồn và tăng cường các nguồn hấp thụ, nguồn lưu trữ khí nhà kính, bao gồm cả rừng, nêu tại Điều 4, khoản 1(d) của Công ước khung.

2. Các Bên được khuyến khích hành động để triển khai và hỗ trợ, thông qua các khoản thanh toán dựa trên kết quả, khuôn khổ hiện có được nêu trong hướng dẫn và quyết định liên quan đã được thống nhất thuộc khuôn khổ Công ước khung về: các phương pháp tiếp cận về chính sách, khuyến khích tích cực cho các hoạt động liên quan đến giảm phát thải từ nạn phá rừng, suy thoái rừng, vai trò của bảo tồn, quản lý rừng bền vững và tăng cường trữ lượng các-bon rừng ở các quốc gia đang phát triển; các phương pháp tiếp cận chính sách thay thế, bao gồm phương pháp tiếp cận tích hợp giảm nhẹ và thích ứng trong quản lý rừng toàn diện và bền vững, đồng thời tái khẳng định tầm quan trọng của việc khuyến khích các lợi ích phi các-bon từ các phương pháp này.

### **Điều 6**

1. Các Bên ghi nhận rằng một số Bên lựa chọn theo đuổi sự hợp tác tự nguyện trong triển khai đóng góp do quốc gia tự quyết định nhằm tăng cường mức tham vọng trong các hành động về giảm nhẹ và thích ứng, thúc đẩy phát triển bền vững, toàn vẹn môi trường.

2. Các Bên sẽ thúc đẩy phát triển bền vững và đảm bảo toàn vẹn môi trường, tính minh bạch, bao gồm trong quản lý và sẽ thực hiện tính toán chặt chẽ để đảm bảo tránh tính trùng, thống nhất với hướng dẫn được thông qua bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, khi tham gia trên cơ sở tự nguyện trong các phương thức hợp tác liên quan đến các kết quả giảm nhẹ trao đổi quốc tế nhằm thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định.

3. Việc sử dụng các kết quả giảm nhẹ trao đổi quốc tế nhằm thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định của Thỏa thuận này sẽ dựa trên cơ sở tự nguyện và được cho phép bởi các Bên tham gia.

4. Một cơ chế góp phần giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và hỗ trợ phát triển bền vững theo đây sẽ được thiết lập thuộc thẩm quyền và hướng dẫn của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu để các Bên sử dụng trên cơ sở tự nguyện. Cơ chế này sẽ được giám sát bởi một cơ quan do Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu chỉ định, và sẽ nhằm mục đích:

- (a) Thúc đẩy giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và phát triển bền vững;
- (b) Khuyến khích và tạo điều kiện tham gia giảm nhẹ phát thải khí nhà kính từ các tổ chức nhà nước và tư nhân được ủy quyền bởi các Bên;
- (c) Góp phần giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của Bên chủ trì, được hưởng lợi từ các hoạt động giảm nhẹ mà một Bên khác có thể triển khai để thực hiện đóng góp do quốc



gia tự quyết định của mình;

(d) Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính toàn cầu.

5. Lượng giảm phát thải khí nhà kính từ cơ chế nêu tại khoản 4 thuộc Điều này sẽ không được sử dụng để thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định của Bên chủ trì nếu đã được sử dụng để thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định của một Bên khác.

6. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ đảm bảo một phần thu được từ các hoạt động thuộc cơ chế nêu tại khoản 4 thuộc Điều này sẽ được sử dụng để chi trả các chi phí hành chính cũng như hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển có tính dễ bị tổn thương cao từ các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu để đáp ứng các chi phí về thích ứng.

7. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ thông qua các quy định, phương thức và thủ tục cho cơ chế nêu tại khoản 4 thuộc Điều này tại phiên họp thứ nhất.

8. Các Bên ghi nhận tầm quan trọng của các cơ chế phi thị trường tích hợp, tổng thể và cân bằng dành cho các Bên để hỗ trợ triển khai đóng góp do quốc gia tự quyết định, hướng tới phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo một cách thống nhất và hiệu quả, bao gồm các lĩnh vực: giảm nhẹ, thích ứng, tài chính, chuyển giao công nghệ và tăng cường năng lực, nếu phù hợp. Các phương pháp tiếp cận này sẽ nhằm mục đích:

(a) Thúc đẩy tham vọng về thích ứng và giảm nhẹ;

(b) Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng và tư nhân trong triển khai đóng góp do quốc gia tự quyết định;

(c) Tạo cơ hội cho sự phối hợp giữa các công cụ và sắp xếp thể chế liên quan.

9. Một khung phương pháp tiếp cận phi thị trường cho phát triển bền vững theo đây sẽ được xác định để thúc đẩy các phương pháp tiếp cận phi thị trường nêu tại khoản 8 thuộc Điều này.

## Điều 7

1. Các Bên thiết lập mục tiêu toàn cầu về thích ứng bao gồm nâng cao năng lực thích ứng, tăng tính chống chịu và giảm tính dễ bị tổn thương bởi biến đổi khí hậu nhằm góp phần vào việc phát triển bền vững, đảm bảo các giải pháp thích ứng sẽ đáp ứng được mục tiêu về nhiệt độ nêu tại Điều 2.

2. Các Bên ghi nhận rằng thích ứng là một thách thức toàn cầu mà toàn nhân loại phải đối mặt ở các quy mô địa phương, vùng, quốc gia, khu vực và quốc tế, và cũng là một hợp phần chính đóng góp vào nỗ lực toàn cầu dài hạn ứng phó với biến đổi khí hậu để bảo vệ con người, sinh kế, các hệ sinh thái, có xét đến nhu cầu cấp thiết và tức thời của các Bên là

các quốc gia đang phát triển dễ bị tổn thương bởi các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.

3. Các nỗ lực về thích ứng của các Bên là các quốc gia đang phát triển sẽ được ghi nhận, tuân thủ các phương thức được Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thông qua tại phiên họp thứ nhất.

4. Các Bên ghi nhận nhu cầu về thích ứng hiện tại là đáng kể và mức giảm nhẹ phát thải cao hơn sẽ giảm nhu cầu về thích ứng, nhu cầu thích ứng cao hơn sẽ tăng chi phí về thích ứng.

5. Các Bên công nhận rằng hành động về thích ứng cần theo định hướng quốc gia, đáp ứng giới, hoàn toàn minh bạch, có sự tham gia của nhiều thành phần, có xét đến các nhóm dễ bị tổn thương, cộng đồng và hệ sinh thái, dựa trên cơ sở và hướng dẫn bởi kiến thức khoa học cập nhật, sử dụng kiến thức truyền thống của người bản địa và hệ thống kiến thức của địa phương nếu phù hợp, nhằm lồng ghép vấn đề thích ứng vào các chính sách và hành

động kinh tế xã hội.

6. Các Bên ghi nhận tầm quan trọng của việc hỗ trợ và hợp tác quốc tế trong các nỗ lực về thích ứng và tầm quan trọng của việc xem xét nhu cầu của các Bên là các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là các quốc gia dễ bị tổn thương bởi các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.

7. Các Bên cần tăng cường hợp tác để thúc đẩy các hành động về thích ứng, có xét đến Khung Thích ứng Cancun, bao gồm các vấn đề:

(a) Chia sẻ thông tin, thông lệ tốt, kinh nghiệm và bài học kinh nghiệm liên quan đến khoa học, chính sách, lập kế hoạch và triển khai các hành động về thích ứng;

(b) Tăng cường các thể chế của Công ước khung phục vụ Thỏa thuận này, để hỗ trợ tổng hợp thông tin và kiến thức liên quan, cung cấp hỗ trợ và hướng dẫn kỹ thuật cho các Bên;

(c) Tăng cường kiến thức khoa học về khí hậu, bao gồm nghiên cứu, quan trắc hệ thống khí hậu và hệ thống cảnh báo sớm, nhằm cung cấp thông tin cho các dịch vụ khí hậu và hỗ trợ việc đưa ra quyết định;

(d) Hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển xác định các hành động về thích ứng hiệu quả, nhu cầu, ưu tiên, hỗ trợ được cung cấp và nhận được cho các hành động, nỗ lực về thích ứng, thách thức, thiếu sót nhằm khuyến khích các hành động có hiệu quả cao;

(e) Nâng cao hiệu quả và độ bền vững của các hành động về thích ứng.

8. Các tổ chức và cơ quan chuyên môn thuộc Liên hợp quốc được khuyến khích hỗ trợ nỗ lực của các Bên triển khai các hành động nêu tại khoản 7 thuộc Điều này, có xét đến các quy định tại khoản 5 thuộc Điều này.

9. Các Bên sẽ tham gia các quá trình lên kế hoạch và triển khai hành động về thích ứng, bao gồm phát triển và tăng cường các kế hoạch, chính sách và/hoặc đóng góp liên quan, có thể bao gồm:

(a) Triển khai các hành động, cam kết và/hoặc nỗ lực về thích ứng;

(b) Quá trình xây dựng và triển khai các kế hoạch thích ứng quốc gia;

(c) Đánh giá tác động và tính dễ bị tổn thương của biến đổi khí hậu nhằm xây dựng các hành động ưu tiên do quốc gia xác định, có xét đến nhóm người, địa phương và hệ sinh thái dễ bị tổn thương;

(d) Giám sát, đánh giá và học hỏi từ các kế hoạch, chính sách, chương trình, hành động về thích ứng;

(e) Tăng cường tính chống chịu cho các hệ thống kinh tế xã hội và sinh thái, bao gồm đa dạng hóa kinh tế, quản lý bền vững tài nguyên môi trường.

10. Các Bên sẽ đệ trình và cập nhật định kỳ thông báo về thích ứng, có thể bao gồm các ưu tiên, nhu cầu thực hiện và hỗ trợ, kế hoạch và hành động, mà không tạo thêm gánh nặng cho các Bên là các quốc gia đang phát triển.

11. Thông báo về thích ứng nêu tại khoản 10 thuộc Điều này được đệ trình và cập nhật định kỳ như một phần hoặc kết hợp với các thông báo, văn bản khác, bao gồm kế hoạch thích ứng quốc gia, đóng góp do quốc gia tự quyết định nêu tại Điều 4, khoản 2 và/hoặc thông báo quốc gia.

12. Thông báo về thích ứng nêu tại khoản 10 thuộc Điều này sẽ được lưu trữ tại một hệ thống lưu trữ công do ban thư ký duy trì.

13. Hỗ trợ quốc tế liên tục và tăng cường sẽ được cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai khoản 7, 9, 10 và 11 thuộc Điều này, tuân thủ quy định thuộc Điều 9, 10 và 11.

14. Đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14 sẽ:

- (a) Ghi nhận những nỗ lực về thích ứng của các Bên là các quốc gia đang phát triển;
- (b) Tăng cường triển khai hành động về thích ứng có xét đến thông báo về thích ứng nêu tại khoản 10 thuộc Điều này;
- (c) Xem xét tính đầy đủ về hiệu quả của vấn đề thích ứng và hỗ trợ được cung cấp;
- (d) Xem xét tiến độ tổng thể hướng tới mục tiêu toàn cầu về thích ứng nêu tại khoản 1 thuộc Điều này.

### **Điều 8**

1. Các Bên ghi nhận tầm quan trọng của việc ngăn chặn, giảm thiểu và giải quyết vấn đề tổn thất và thiệt hại từ các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, bao gồm các hiện tượng thời tiết cực đoan và các hiện tượng dài hạn, vai trò của phát triển bền vững trong giảm thiểu nguy cơ về tổn thất và thiệt hại.
2. Cơ chế Quốc tế Warsaw về Tổn thất và Thiệt hại liên quan đến Tác động của Biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền và hướng dẫn của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và có thể được cải thiện, củng cố theo quyết định của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.
3. Các Bên cần tăng cường hiểu biết, hành động và hỗ trợ, thông qua Cơ chế Quốc tế Warsaw trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện đối với vấn đề tổn thất và thiệt hại liên quan đến các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.
4. Theo đó, các lĩnh vực hợp tác, tạo điều kiện tăng cường hiểu biết, hành động và hỗ trợ có thể bao gồm:
  - (a) Các hệ thống cảnh báo sớm;
  - (b) Chuẩn bị cho các tính huống khẩn cấp;
  - (c) Các hiện tượng dài hạn;
  - (d) Các hiện tượng gây tổn thất và thiệt hại mang tính vĩnh viễn, không thể đảo ngược;
  - (e) Quản lý và đánh giá rủi ro toàn diện;
  - (f) Các công cụ bảo hiểm rủi ro, gộp rủi ro khí hậu và các giải pháp bảo hiểm khác;
  - (g) Tổn thất phi kinh tế;
  - (h) Tính chống chịu của các cộng đồng, sinh kế và hệ sinh thái.
5. Cơ chế Quốc tế Warsaw sẽ hợp tác với các cơ quan và nhóm chuyên gia hiện có của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, cũng như các tổ chức và nhóm chuyên gia liên quan ngoài Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

### **Điều 9**

1. Các Bên là các quốc gia phát triển sẽ cung cấp nguồn lực tài chính để hỗ trợ các Bên là các quốc gia đang phát triển về giảm nhẹ và thích ứng nhằm tiếp tục thực hiện các cam kết hiện có của Công ước khung.
2. Các Bên khác được khuyến khích cung cấp hoặc tiếp tục cung cấp các hỗ trợ tự nguyện.
3. Trong nỗ lực toàn cầu, các Bên là các quốc gia phát triển cần tiếp tục đóng vai trò dẫn đầu trong huy động tài chính khí hậu từ nhiều nguồn, công cụ và kênh khác nhau, lưu ý vai trò quan trọng của các quỹ tài chính công, thông qua nhiều hành động, bao gồm hỗ trợ các chiến lược có định hướng quốc gia, có xét đến nhu cầu và ưu tiên của các Bên là các quốc gia đang phát triển. Sự huy động tài chính khí hậu cần thể hiện sự tiến bộ so với những nỗ lực trước đây.

4. Việc cung cấp các nguồn tài chính với quy mô mở rộng cần hướng tới sự cân bằng giữa vấn đề thích ứng và giảm nhẹ, có xét đến các chiến lược có định hướng quốc gia, ưu tiên và nhu cầu của các Bên là các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là các quốc gia đặc biệt dễ bị tổn thương bởi các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và có hạn chế về năng lực, như các quốc gia kém phát triển, xét đến nhu cầu về các nguồn lực công và tài trợ cho thích ứng.
5. Các Bên là các quốc gia phát triển sẽ đệ trình các thông tin định lượng và định tính liên quan đến khoản 1 và 3 thuộc Điều này hai năm một lần, về ước tính nguồn lực tài chính công sẽ được cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển. Các Bên khác khi cung cấp nguồn lực được khuyến khích đệ trình thông tin hai năm một lần trên cơ sở tự nguyện.
6. Đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14 sẽ xem xét các thông tin được cung cấp bởi các Bên là các quốc gia đang phát triển và/hoặc bởi các tổ chức tài chính khí hậu liên quan của Thỏa thuận.
7. Các Bên là các quốc gia phát triển sẽ cung cấp thông tin hai năm một lần một cách minh bạch, nhất quán về hỗ trợ đã cung cấp, huy động cho các Bên là các quốc gia đang phát triển thông qua các biện pháp can thiệp công, tuân thủ các phương thức, thủ tục và hướng dẫn được Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thông qua tại phiên họp thứ nhất, như quy định tại Điều 13, khoản 13. Các Bên khác được khuyến khích thực hiện tương tự.
8. Cơ chế Tài chính thuộc khuôn khổ Công ước khung và các cơ quan trực thuộc sẽ đóng vai trò là cơ chế tài chính của Thỏa thuận này.
9. Các tổ chức phục vụ Thỏa thuận này và các tổ chức trực thuộc Cơ chế Tài chính thuộc khuôn khổ Công ước khung sẽ đảm bảo khả năng tiếp cận hiệu quả các nguồn lực tài chính thông qua các thủ tục phê duyệt được đơn giản hóa và tăng cường tính sẵn sàng cho các Bên là các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là các quốc gia kém phát triển và các quốc gia nhỏ đang phát triển, có xét đến các chiến lược, kế hoạch khí hậu quốc gia.

#### **Điều 10**

1. Các Bên chia sẻ tầm nhìn dài hạn về tầm quan trọng của việc thực hiện phát triển và chuyển giao công nghệ nhằm tăng tính chống chịu với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính.
2. Các Bên lưu ý tầm quan trọng của công nghệ đối với việc triển khai các hành động về giảm nhẹ và thích ứng của Thỏa thuận này và ghi nhận các nỗ lực triển khai, phổ biến công nghệ hiện có, sẽ tăng cường hợp tác trong phát triển và chuyển giao công nghệ.
3. Cơ chế Công nghệ thiết lập thuộc khuôn khổ Công ước khung sẽ phục vụ Thỏa thuận này.
4. Một khung công nghệ theo đây sẽ được thiết lập để cung cấp hướng dẫn tổng thể cho công việc của Cơ chế Công nghệ trong việc thúc đẩy và tạo điều kiện tăng cường hành động về phát triển và chuyển giao công nghệ nhằm hỗ trợ triển khai Thỏa thuận này, hướng tới tầm nhìn dài hạn nêu tại khoản 1 thuộc Điều này.
5. Đẩy mạnh, khuyến khích và tạo điều kiện cho đổi mới là rất quan trọng để ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững một cách hiệu quả và dài hạn. Những nỗ lực này sẽ được hỗ trợ bởi Cơ chế Công nghệ, thông qua các công cụ tài chính bởi Cơ chế Tài chính thuộc khuôn khổ Công ước khung, cho các phương pháp hợp tác để nghiên cứu và phát triển, tăng khả năng tiếp cận công nghệ, đặc biệt là những giai đoạn đầu của chu kỳ công nghệ cho các Bên là các quốc gia đang phát triển.
6. Hỗ trợ, bao gồm hỗ trợ tài chính sẽ được cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai Điều này, bao gồm tăng cường hợp tác trong phát triển và chuyển giao công nghệ tại các giai đoạn của chu kỳ công nghệ, nhằm đạt được sự cân bằng trong hỗ trợ về giảm nhẹ và thích ứng. Đánh giá nỗ lực toàn cầu nêu tại Điều 14 sẽ xét đến thông

tin sẵn có về các nỗ lực liên quan đến phát triển và chuyển giao công nghệ cho các Bên là các quốc gia đang phát triển.

### **Điều 11**

1. Vấn đề tăng cường năng lực của Thỏa thuận này sẽ tăng cường năng lực và khả năng của các Bên là các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là các quốc gia với năng lực hạn chế, các quốc gia kém phát triển và các quốc đảo nhỏ đang phát triển có tính dễ bị tổn thương cao, để thực hiện hiệu quả các hành động về biến đổi khí hậu, tạo điều kiện phát triển, phổ biến và triển khai công nghệ, tiếp cận tài chính khí hậu, các khía cạnh liên quan của giáo dục, đào tạo và nhận thức cộng đồng, thông minh bạch, kịp thời và chính xác.

2. Vấn đề tăng cường năng lực cần tuân theo định hướng quốc gia, dựa trên cơ sở đáp ứng nhu cầu quốc gia, thúc đẩy quyền sở hữu quốc gia của các Bên, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển, bao gồm các cấp quốc gia, vùng và địa phương. Việc tăng cường năng lực cần được hướng dẫn bởi các bài học kinh nghiệm từ các hoạt động tăng cường năng lực thuộc khuôn khổ Công ước khung và là một quá trình hiệu quả, lặp đi lặp lại với sự tham gia của nhiều thành phần, có sự xuyên suốt và đáp ứng giới.

3. Các Bên cần hợp tác tăng cường năng lực của các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai Thỏa thuận này. Các Bên là các quốc gia phát triển cần tăng cường hỗ trợ cho các hành động tăng cường năng lực của các Bên là các quốc gia đang phát triển.

4. Các Bên tăng cường năng lực cho các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai Thỏa thuận này, bao gồm các phương pháp tiếp cận vùng, song phương và đa phương, sẽ báo cáo định kỳ về các hành động, biện pháp về tăng cường năng lực. Các Bên là các quốc gia đang phát triển sẽ báo cáo định kỳ tiến độ đạt được trong các kế hoạch, chính sách, hành động và giải pháp tăng cường năng lực để triển khai Thỏa thuận này.

5. Các hoạt động tăng cường năng lực sẽ được thúc đẩy thông qua các sắp xếp thể chế phù hợp để hỗ trợ triển khai Thỏa thuận này, bao gồm các sắp xếp thể chế phù hợp thuộc khuôn khổ Công ước khung phục vụ Thỏa thuận này. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ cân nhắc và thông qua một quyết định về các sắp xếp thể chế tăng cường năng lực tại phiên họp thứ nhất.

### **Điều 12**

Các Bên sẽ hợp tác thực hiện các biện pháp, nếu phù hợp, để tăng cường giáo dục, đào tạo và nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu, sự tham gia của cộng đồng và khả năng tiếp cận thông tin của cộng đồng, ghi nhận tầm quan trọng của những bước này để tăng cường các hành động thuộc khuôn khổ Thỏa thuận này.

### **Điều 13**

1. Để xây dựng sự tin cậy và thúc đẩy việc triển khai hiệu quả, một khung minh bạch tăng cường cho các hành động và hỗ trợ được thiết lập với tính linh hoạt đã xét đến năng lực khác nhau của các Bên và dựa trên kinh nghiệm đã thu được.

2. Khung minh bạch sẽ cung cấp tính linh hoạt trong triển khai các quy định thuộc Điều này cho các Bên là các quốc gia đang phát triển dựa trên năng lực tương ứng. Các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 13 thuộc Điều này sẽ phản ánh về tính linh hoạt này.

3. Khung minh bạch sẽ kế thừa và tăng cường các thể chế về tính minh bạch của Công ước khung, ghi nhận hoàn cảnh đặc biệt của các quốc gia kém phát triển, các quốc đảo nhỏ đang phát triển, được triển khai theo định hướng thuận lợi, không xâm phạm, không trùng phạt, tôn trọng chủ quyền quốc gia và tránh gây thêm gánh nặng cho các Bên.

4. Các thể chế về tính minh bạch của Công ước khung, bao gồm các thông báo quốc gia, báo cáo hai năm một lần, báo cáo cập nhật hai năm một lần, đánh giá và rà soát quốc tế, tham vấn và phân tích quốc tế, sẽ là một phần của kinh nghiệm được sử dụng cho việc xây dựng các phương thức, thủ tục và hướng dẫn theo khoản 13 thuộc Điều này.

5. Mục đích của khung minh bạch cho các hành động nhằm cung cấp sự hiểu biết rõ ràng về hành động biến đổi khí hậu dựa trên mục tiêu của Công ước khung như được nêu trong Điều 2 của Công ước khung, bao gồm sự rõ ràng và theo dõi tiến độ thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định của các Bên theo Điều 4, các hành động về thích ứng theo Điều 7, bao gồm các thông lệ tốt, ưu tiên, nhu cầu, thiết sót để cung cấp thông tin cho việc đánh giá nỗ lực toàn cầu theo Điều 7.
6. Mục đích của khung minh bạch về hỗ trợ nhằm cung cấp sự rõ ràng về các hỗ trợ đã được cung cấp và nhận được bởi các Bên liên quan cho các hành động biến đổi khí hậu thuộc Điều 4, 7, 9, 10 và 11, và nếu có thể, cung cấp một cái nhìn tổng quan đầy đủ về hỗ trợ tài chính đã được huy động, nhằm cung cấp thông tin cho việc đánh giá nỗ lực toàn cầu theo Điều 14.
7. Mỗi Bên sẽ định kỳ cung cấp các thông tin dưới đây:
  - (a) Báo cáo kiểm kê quốc gia về phát thải và hấp thụ khí nhà kính, sử dụng các phương pháp luận điển hình được Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu chấp nhận, được Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thống nhất;
  - (b) Thông tin cần thiết để theo dõi tiến độ đạt được trong triển khai và hoàn thành đóng góp do quốc gia tự quyết định theo Điều 4.
8. Mỗi Bên cần cung cấp thông tin liên quan đến ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và thích ứng theo Điều 7, nếu thích hợp.
9. Các Bên là các quốc gia phát triển và các Bên khác cung cấp hỗ trợ sẽ cung cấp thông tin về các hỗ trợ liên quan đến tài chính, chuyển giao công nghệ, tăng cường năng lực đã cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển theo Điều 9, 10 và 11.
10. Các Bên là các quốc gia đang phát triển cần cung cấp thông tin về nhu cầu, hỗ trợ đã nhận được liên quan đến tài chính, chuyển giao công nghệ và tăng cường năng lực theo Điều 9, 10 và 11.
11. Thông tin được đệ trình bởi các Bên theo khoản 7 và 9 thuộc Điều này sẽ được đánh giá bởi các chuyên gia kỹ thuật, theo quyết định 1/CP.21. Đối với các Bên là các quốc gia đang phát triển tùy theo năng lực tương ứng, quá trình đánh giá sẽ bao gồm hỗ trợ xác định nhu cầu tăng cường năng lực. Ngoài ra, mỗi Bên sẽ tham gia xem xét đa phương về các nỗ lực thuộc Điều 9, việc triển khai và hoàn thành các đóng góp do quốc gia tự quyết định.
12. Đánh giá của chuyên gia kỹ thuật theo khoản này sẽ xét đến hỗ trợ đã cung cấp của mỗi Bên, nếu liên quan, việc triển khai và hoàn thành đóng góp do quốc gia tự quyết định. Việc đánh giá sẽ xác định các lĩnh vực cần cải thiện cho mỗi Bên, bao gồm đánh giá tính nhất quán của thông tin với các phương thức, thủ tục và hướng dẫn nêu tại khoản 13 thuộc Điều này, xem xét đến tính linh hoạt cho mỗi Bên theo khoản 2 thuộc Điều này. Việc đánh giá sẽ đặc biệt quan tâm đến khả năng và hoàn cảnh của các Bên là các quốc gia đang phát triển.
13. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ thông qua các phương thức, thủ tục và hướng dẫn về tính minh bạch cho các hoạt động và hỗ trợ, nếu phù hợp, dựa trên kinh nghiệm từ các thể chế liên quan đến tính minh bạch của Công ước khung và xây dựng trên cơ sở các quy định thuộc Điều này tại phiên họp thứ nhất.
14. Hỗ trợ sẽ được cung cấp cho các Bên là các quốc gia đang phát triển để triển khai Điều này.
15. Hỗ trợ sẽ được cung cấp cho việc tăng cường năng lực về tính minh bạch cho các Bên là các quốc gia đang phát triển trên cơ sở liên tục.

#### Điều 14

1. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ đánh giá định kỳ việc triển khai Thỏa thuận này để đánh giá tiến độ tổng thể nhằm hoàn thành mục đích của

Thỏa thuận này và các mục tiêu dài hạn (được gọi là “đánh giá nỗ lực toàn cầu”). Việc đánh giá nỗ lực toàn cầu được thực hiện một cách toàn diện, thuận lợi, xem xét vấn đề giảm nhẹ và thích ứng, phương thức triển khai và hỗ trợ dựa trên sự công bằng và thông tin khoa học tốt nhất hiện có.

2. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ thực hiện đánh giá nỗ lực toàn cầu lần thứ nhất vào năm 2023 và sau 5 năm một lần trừ khi có quyết định khác của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

3. Kết quả của việc đánh giá nỗ lực toàn cầu sẽ thông báo cho các Bên về việc cập nhật, tăng cường các hành động và hỗ trợ do quốc gia quyết định, tuân thủ các quy định của Thỏa thuận này cũng như tăng cường hợp tác quốc tế về hành động khí hậu.

#### **Điều 15**

1. Một cơ chế theo đây sẽ được thiết lập để tạo điều kiện triển khai và thúc đẩy việc tuân thủ các quy định của Thỏa thuận này.

2. Cơ chế nêu tại khoản 1 thuộc Điều này sẽ bao gồm một ủy ban chuyên gia, có tính chất và chức năng minh bạch, không đối nghịch và không trừng phạt. Ủy ban sẽ đặc biệt quan tâm đến năng lực và hoàn cảnh quốc gia tương ứng của các Bên.

3. Ủy ban sẽ hoạt động theo các phương thức, thủ tục được Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu thông qua tại phiên họp thứ nhất và báo cáo định kỳ đến Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

#### **Điều 16**

1. Hội nghị các Bên, cơ quan tối cao của Công ước khung sẽ đóng vai trò Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

2. Các Bên tham gia Công ước khung không phải là thành viên của Thỏa thuận này có thể tham gia với tư cách quan sát viên trong các phiên họp của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Các quyết định của Thỏa thuận này sẽ chỉ được áp dụng cho các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

3. Các thành viên của Văn phòng Hội nghị các Bên đại diện cho một Bên tham gia Công ước khung nhưng không tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại thời điểm đó, sẽ được thay thế bởi một thành viên bầu bổ sung từ các Bên tham gia Thỏa thuận này.

4. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ đánh giá định kỳ việc triển khai Thỏa thuận này và trong phạm vi nhiệm vụ, đưa ra các quyết định cần thiết để thúc đẩy việc triển khai hiệu quả. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ thực hiện các chức năng được giao bởi Thỏa thuận này và sẽ:

(a) Thiết lập các Ban hỗ trợ cần thiết cho việc triển khai Thỏa thuận này;

(b) Thực hiện các chức năng khác có thể được yêu cầu để triển khai Thỏa thuận này.

5. Các quy tắc về thủ tục của Hội nghị các Bên, thủ tục tài chính thuộc khuôn khổ Công ước khung sẽ được áp dụng với điều chỉnh phù hợp cho Thỏa thuận này, trừ khi được quyết định khác với sự đồng thuận của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

6. Phiên họp thứ nhất của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ được triệu tập bởi ban thư ký kết hợp với phiên họp phiên họp thứ nhất của Hội nghị các Bên sau ngày Thỏa thuận này có hiệu lực. Các phiên họp thông thường tiếp theo của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ được tổ chức kết hợp với các phiên họp thông thường của Hội nghị các Bên, trừ khi được quyết định khác bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

7. Các phiên họp bất thường của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ được tổ chức vào những thời điểm cần thiết do Hội nghị các Bên tham gia

Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu quyết định hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của các Bên và được ít nhất một phần ba số lượng các Bên ủng hộ trong vòng sáu tháng kể từ ngày yêu cầu hợp được ban thư ký thông báo cho các Bên.

8. Liên hợp quốc, các cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc, Cơ quan Năng lượng Nguyên tử, cũng như bất kỳ quốc gia thành viên nào của Liên hợp quốc hoặc các quan sát viên không phải là Bên tham gia Công ước có thể có mặt tại các phiên họp của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu với vai trò quan sát viên. Tất cả các cơ quan, tổ chức ở cấp quốc gia hay quốc tế, chính phủ hay phi chính phủ có đủ tư cách trong các vấn đề được quy định trong Thỏa thuận này và đã thông báo cho ban thư ký về nguyện vọng được có mặt tại các phiên họp của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu với vai trò quan sát viên, có thể được chấp thuận trừ khi có ít nhất một phần ba số lượng các Bên phản đối. Việc tiếp nhận và tham gia của các quan sát viên sẽ tuân theo các quy định về thủ tục nêu tại khoản 5 thuộc Điều này.

#### **Điều 17**

1. Ban thư ký được thiết lập tại Điều 8 của Công ước khung sẽ đóng vai trò ban thư ký của Thỏa thuận này.

2. Điều 8, khoản 2 của Công ước khung về chức năng của ban thư ký và Điều 8, khoản 3 của Công ước khung về thể chế của ban thư ký sẽ được áp dụng với điều chỉnh phù hợp cho Thỏa thuận này. Ban thư ký sẽ thực hiện các chức năng được giao bởi Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

#### **Điều 18**

1. Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ, Ban hỗ trợ Thực hiện được thiết lập tại Điều 9 và 10 của Công ước khung sẽ đóng vai trò là Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ, Ban hỗ trợ Thực hiện của Thỏa thuận này. Các quy định của Công ước khung liên quan đến chức năng của hai cơ quan này sẽ được áp dụng với điều chỉnh phù hợp cho Thỏa thuận này. Các phiên họp của Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ, Ban hỗ trợ Thực hiện của Thỏa thuận này sẽ được tổ chức kết hợp với các phiên họp của Ban hỗ trợ Khoa học Công nghệ, Ban hỗ trợ Thực hiện của Công ước khung.

2. Các Bên tham gia Công ước khung không phải là thành viên của Thỏa thuận này có thể tham gia các phiên họp của các Ban hỗ trợ. Quyết định của các Ban hỗ trợ của Thỏa thuận này sẽ chỉ áp dụng cho các Bên tham gia Thỏa thuận này.

3. Khi các Ban hỗ trợ được thiết lập tại Điều 9 và 10 của Công ước khung thực hiện các chức năng liên quan đến Thỏa thuận này, các thành viên của văn phòng Ban hỗ trợ đại diện cho một Bên tham gia Công ước khung nhưng không phải là thành viên của Thỏa thuận này sẽ được thay thế bởi một thành viên bầu bổ sung từ các Bên tham gia Thỏa thuận này.

#### **Điều 19**

1. Các Ban hỗ trợ và sắp xếp thể chế được thiết lập bởi hoặc thuộc khuôn khổ Công ước khung, ngoài những cơ quan đề cập trong Thỏa thuận này, sẽ phục vụ Thỏa thuận này theo quyết định của Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ nêu rõ các chức năng được thực hiện bởi các cơ quan, thể chế này.

2. Hội nghị các Bên tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu sẽ cung cấp hướng dẫn chi tiết về các Ban hỗ trợ và sắp xếp thể chế này.

#### **Điều 20**

1. Thỏa thuận này sẽ được ký kết và phải được các Bên, tổ chức hội nhập kinh tế khu vực là thành viên của Công ước khung phê chuẩn, chấp thuận hoặc phê duyệt. Thỏa thuận



này được ký kết tại Trụ sở Liên hợp quốc, New York từ ngày 22 tháng 4 năm 2016 đến ngày 21 tháng 4 năm 2017. Sau đó, Thỏa thuận này sẽ tiếp tục chấp nhận việc gia nhập sau ngày ký kết. Các văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc tham gia sẽ được đệ trình đến Người lưu ký.

2. Các tổ chức hội nhập kinh tế khu vực là thành viên của Thỏa thuận này mà không có quốc gia thành viên tham gia Thỏa thuận này sẽ bị ràng buộc bởi tất cả các nghĩa vụ của Thỏa thuận này. Trong trường hợp tổ chức hội nhập kinh tế khu vực có một hoặc nhiều quốc gia thành viên là các Bên tham gia Thỏa thuận này, tổ chức và quốc gia thành viên sẽ quyết định về trách nhiệm tương ứng để thực hiện các nghĩa vụ của Thỏa thuận này. Trong trường hợp này, tổ chức và các quốc gia thành viên sẽ không đồng thực hiện các quyền của Thỏa thuận này.

3. Trong văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc tham gia, tổ chức hội nhập kinh tế khu vực sẽ tuyên bố phạm vi thẩm quyền của mình đối với các vấn đề do Thỏa thuận này quản lý. Các tổ chức này sẽ thông báo đến Người lưu ký, để thông báo cho các Bên về bất kỳ sửa đổi đáng kể nào trong phạm vi thẩm quyền của các tổ chức này.

### **Điều 21**

1. Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực ba mươi ngày sau khi có ít nhất 55 Bên tham gia Công ước khung, chiếm ít nhất 55% tổng lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu đã đệ trình văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập.

2. Chỉ áp dụng cho khoản 1 thuộc Điều này, “tổng lượng phát thải khí nhà kính” có nghĩa là lượng phát thải cập nhật mới nhất được báo cáo vào hoặc trước ngày thông qua Thỏa thuận này của các Bên tham gia Công ước khung.

3. Đối với mỗi Bên hoặc tổ chức hội nhập kinh tế khu vực phê chuẩn, chấp thuận hoặc phê duyệt Thỏa thuận này sau khi các điều kiện về hiệu lực quy định tại khoản 1 thuộc Điều này được hoàn thành, Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực sau ba mươi ngày kể từ ngày các Bên, tổ chức hội nhập kinh tế khu vực đệ trình văn kiện phê chuẩn, chấp thuận, phê duyệt hoặc gia nhập.

4. Chỉ áp dụng đối với khoản 1 thuộc Điều này, văn kiện do tổ chức hội nhập kinh tế khu vực đệ trình sẽ không được tính bổ sung cho các văn kiện do các quốc gia thành viên đệ trình.

### **Điều 22**

Các quy định tại Điều 15 của Công ước khung về việc thông qua các sửa đổi đối với Công ước khung sẽ được áp dụng với điều chỉnh phù hợp cho Thỏa thuận này.

### **Điều 23**

1. Các quy định tại Điều 16 của Công ước khung về việc thông qua và sửa đổi các phụ lục đối với Công ước khung sẽ được áp dụng với điều chỉnh phù hợp cho Thỏa thuận này.

2. Các phụ lục của Thỏa thuận này sẽ là một phần không thể tách rời của Thỏa thuận, trừ khi có quy định cụ thể khác, tham chiếu đến Thỏa thuận này sẽ tham chiếu đến bất kỳ phụ lục nào của Thỏa thuận. Các phụ lục này được giới hạn hình thức là các danh sách, biểu mẫu và các loại tài liệu khác có tính mô tả về khoa học, công nghệ, thủ tục hành chính.

### **Điều 24**

Các quy định tại Điều 14 của Công ước khung về giải quyết tranh chấp sẽ được áp dụng với điều chỉnh phù hợp cho Thỏa thuận này.

### **Điều 25**

1. Mỗi Bên sẽ có một phiếu biểu quyết, ngoại trừ quy định tại khoản 2 thuộc Điều này.

2. Các tổ chức hội nhập kinh tế khu vực trong khả năng của mình sẽ thực hiện quyền biểu quyết với số phiếu bằng với số quốc gia thành viên là các Bên tham gia Thỏa thuận này. Nếu các quốc gia thành viên đã thực hiện quyền biểu quyết, tổ chức hội nhập kinh tế khu vực sẽ không thực hiện quyền này, và ngược lại.

**Điều 26**

Tổng thư ký Liên hợp quốc sẽ đóng vai trò Người lưu ký của Thỏa thuận này.

**Điều 27**

Không có điều khoản bảo lưu cho Thỏa thuận này.

**Điều 28**

1. Vào bất kỳ thời điểm nào sau ba năm kể từ ngày Thỏa thuận này có hiệu lực cho một Bên, Bên đó có thể rút khỏi Thỏa thuận này bằng cách thông báo qua văn bản cho Người lưu ký.
2. Việc rút khỏi Thỏa thuận sẽ có hiệu lực sau một năm kể từ ngày Người lưu ký nhận được văn bản thông báo, hoặc vào ngày được xác nêu rõ trong văn bản thông báo.
3. Việc rút khỏi Công ước khung sẽ được coi là rút khỏi Thỏa thuận này.

**Điều 29**

Bản gốc của Thỏa thuận này ở dạng tiếng Ả Rập, tiếng Trung, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Tây Ban Nha có giá trị như nhau, sẽ được lưu ký với Tổng thư ký Liên hợp quốc.

Được thực hiện tại Paris ngày 12, tháng 12, năm 2015.

Được làm chứng bởi những người ủy quyền hợp lệ dưới đây, ký kết Thỏa thuận này.

---